

NĂM I
SỐ 42

mai

BAO RA NGÀY THU' BAY
QUỐC-KÊ DÂN-SANH VĂN-HỌC NGHỆ-THUẬT

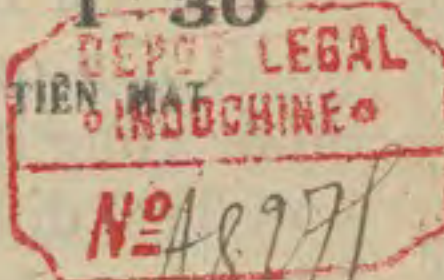
SAMEDI 19 DECEMBRE 1936

RÉDACTION & ADMINISTRATION
No 15 Rue Bourdais - SAIGON
Directeur : DAO-TRINH NHAT
Administrateur : TRAN-VAN-GIAO

== GIA BAO ==

một nam 5\$00
sau tháng 2.60
ba tháng 1.30

MUA BAO XIN TRA



CÓ NHỮNG BÀI

HÃY CẦU HỌC NHƯ ANH NHỰT

Của ĐÀO-TRINH-NHẬT

ĐỨC - NHỰT XUM NHAU LẠI MUỐN XE NGÀ

Của QUỐC-ANH

10 bài thi gởi cho chông du-học bên tây

Của bà NGÔ-QUYÊN-ĐIỂM

LÒ ĐOI LA THUYẾT GẠT NGƯỜI

Của NGUYỄN-V. DUY-CÂN

Về quan-niệm triết-học khoa-học và xã-hội-học

Của PHÂN-PHÚ-ĐÀO

CỦ PHAN-ĐÌNH-PHÙNG CHẾT

Của ĐÀO-TRINH-NHẬT

THANH-NIÊN NAM-NỮ NÊN BIẾT

THÊ NÀO LÀ ÁI-TÌNH?

Của bác sĩ LÊ-HỮU-MỸ

Người và Việc - Thiên hạ kỳ văn - Đoàn
thiên - Giọt nước cành dương - Đoàn
trường - Bài thi đưa ông Diệp-văn-Kỷ

về Huế, v.v.

16 TRƯỞNG GIÁ 0\$10

QUAN LỚN MUA GƯ'O'M

CHỦ
DÂN
NGHỊ

một danh-nghen
trong chánh-giới
Tàu ngày nay, tình
về nghệ võ xưa,
đang mua một bài
kiếm thuật Tàu.



CÂU LIÊN KHỐC

củ

PHAN - ĐÌNH - PHÙNG

成敗英雄莫論此
孤忠此大義誓與諸
君子始終朱之英墨
之靈讀書每念綱常
重可恨者垂顛大厦
一木難支宮冷烟消
誰人不作深山怨况
當日龍飛雲暗共嗟
人事無常可憐羅越
江山百年文獻翻弓
馬

古今天地無窮而
流水而高峯同此大
丈夫宇宙藍之風鴻
之雪衝寒毋索柏松
彫謂何哉潰決顏波
中流砥柱星移物換
何人不超故園情及
此時雁散風吹堪嘆
天心莫助獨此松梅
氣節一死精神串斗
牛

(Coi bài ở trương 8 và 9)

DANH
SĨ
DÔNG
TÂY

Lỗ Tấn đứng
với Bernard
Saw ở trong
vườn cửa bà
Tống Khánh-
Linh, (hình
dưới đây)
quả-phụ của
Tôn - Trung-
son tiên-sanh
mà người
Tàu tôn là



QUỐC
MẪU



NAM NAM DƯỢC PHÒNG - ĐALAT

QUI NGÀI CHO ĐƯỢC RỎ

sao qui ngài biết rằng lại có hiệu thuốc ÔNG-TIỀN lên trên DALAT này hồi 1930 ? Chúng tôi thấy trên Dalat này chẳng có hiệu thuốc nào của người Annam mình lập ra cho nên chúng tôi thấy dân Annam mình cũng là đồng và hay dùng thuốc của người Annam mình làm ra, vì vậy chúng tôi phải xin phép ông Đốc-lý Dalat, mở hiệu thuốc NAM NAM DƯỢC PHÒNG người chủ trương là LÊ-VĂN-CAM. Xin qui ngài xét rõ, chớ chúng tôi mở được hiệu thuốc cũng là khó lắm cho chúng tôi, vì phải lo số bạc hơn 8000 đồng mới được làm đại-lý độc quyền trên Dalat này, cho nên đủ các thứ thuốc Trung, Nam, Bắc đều có. Chúng tôi không phải muốn thu lợi, vì tình cảnh thấy dân nghèo, cực khổ, tiền không có cho nhiều, cho đủ mà mua thuốc Tây mà dùng, nên chúng tôi bán cho đủ tiền nhà, tiền thuế và tiền công mấy người làm cho vừa đủ, chớ chúng tôi không có ham cho lời nhiều, vì chúng tôi cũng đi làm việc cũng đủ phụ trợ nội trong gia đình rồi, chúng tôi mỗi tháng phải bỏ ra 50\$ 00 được lấy thuốc thêm cho đủ các chứng bệnh của người Annam dùng. ☉

Vậy xin qui ngài chiếu cố, mỗi khi muốn mua món thuốc chi, xin mời lại : ☉

NAM NAM DƯỢC PHÒNG

ở tại chợ Dalat

169 BOULEVARD DE LA SOMME
ngang hông Chợ mới — Saigon

Docteur LÊ-BÁ-KIM

Ancien externe des Hôpitaux -- Diplômé de
l'Institut de Médecine Coloniale de Marseille

1° Trị đủ các chứng bệnh và chuyên trị những bệnh
huê-liều, đau lậu, dái gặc, hột xoài, phong ghẻ, và sanh
sân của phụ nữ.

2° Có thứ đằm và xét vi trùng bằng kiến biến vi.

GIỜ KHÁM BỆNH

Sớm mới: 8 giờ tới 12 giờ Chiều: 8 giờ tới 7 giờ

Các bà các cô muốn cho em nhỏ mạnh khỏe
thì nên cho em nhỏ uống rỗng một thứ



**N IÊN N
NHÓ :**

DẦU THIÊN - HÒA

NGĂN NGỪA VÀ TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH

THỐI - NHIỆT - ĐỎN

GIẢI NHIỆT VÀ TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH CỦA TRẺ EM

PHÁT - LẠNH - HOÀN

TRỊ BỆNH RẾT VÀ NÓNG LẠNH RẤT HAY

THIÊN-HÒA-DU-ÔNG

~ CHOLON ~

MAI

NAM THU' I, SO 42

RÉDACTION - ADMINISTRATION

N° 151, RUE BOURDAIS - SAIGON

DIRECTEUR : DAO-TRINH-NHAT

ADMINISTRATEUR: TRAN-VAN-GIAO

SAMEDI 19-12-36

KHÔNG CẦN HỌC LÀM THÁNH-HIỆN

HÀY CẦU CHO HỌC NHƯ' ANH
NHƯ'T KIA CŨNG QUÝ LẮM RỒI

KỖ trước, tôi đã dẫn ra mấy lời nói của giáo-sư Lebras và quan cai-trị Veyrac, đều có ý trông mong khuyến khích anh em thanh-niên nước ta rán có cái cao-vọng về sự học vấn. Học sao trở nên những bậc có học thuật tư-tưởng cao thâm, làm về vang cho nước nhà, chiếu rọi ra thiên hạ, chứ đừng học tới chỗ lấy bằng-cấp, mưu địa-vị rồi thôi.

Nhứt là ông Veyrac có ý kỳ vọng cho đám học thức ta đến đời nói cách thông thiển rằng « một nước làm cảnh chánh-trị thấp hèn mặc dầu, vẫn có thể đẻ ra những nhà học-thuật siêu nhân và dựng lên một nền văn-hóa rực rỡ ».

Tôi nhìn nhận sự đó quả có thiệt. Muốn chứng tỏ ra, tôi đã đem ra một vài bằng cứ đại khái như dân-tộc Do-thái, nào họ có quốc-gia chánh trị gì đâu, vậy mà biết bao những tay học - thuật thánh hiền như Einstein, Bergson chẳng hạn, làm cho giống người họ được về vang trong thiên hạ đó chi! Hay là Ấn-độ ở dưới quyền thống-trị của Anh mặc dầu, vẫn chiếm được tấc lòng kính mến của người ta, vì có những bậc học-thuật đại danh như văn-hào Tagore, như bác sĩ Bose. Vậy thì nước nhà đâu không có chủ-quyền chánh-trị, bất quá chỉ ngăn trở ta không có thanh danh ở chánh giới quốc-tế hay là ghế ngồi giữa hội nghị Genève, chứ không thể ngăn trở ta có được những người chen vai thích cánh với dân làng học-thuật thế-giới, có được người lãnh phần thưởng Nobel, có được những cuốn sách của Nguyễn văn-Mai hay Nguyễn-văn-Xoái mà các nước Âu Mỹ đua nhau phiên dịch ra văn-tự của họ, có được những lý thuyết mới lạ, tư tưởng lạ kia, do ông thánh hiền Việt-nam xướng lên, làm cho thiên hạ hậu thế phát kinh phục truyền tụng.

Giờ ta khuyến khích trông mong cho nhau và khuyến khích trông mong sao trong vườn học-thuật thế-gian cũng xen vô được ít thứ hương thơm bóng quý gọi là xuất sản Việt-nam đó. Đường chánh-trị chật hẹp gai góc, thì có đường học-thuật thanh thang rộng rãi cho ta đi, cũng là có ngã cho ta khiêng bàn thờ Tổ-quốc Việt-nam mà đặt lên chỗ kính tôn vinh diệu ở trong lòng và trước mắt thiên hạ được.

ONG, thử hỏi giống người Việt-nam mình có phát lên được những bậc học-thuật sáng tác và tư-tưởng tân kỳ như người ta không?

Tôi nghi lắm

Chẳng những bảy tám chục năm nay theo đòi Tây-học, chỉ có bằng cấp kia nọ thì xếp lại cả chồng, chứ không nảy ra một tay nào có óc sáng tác hay đáng gọi là một nhà bác-học, một bậc cao-hiền; cho đến mấy ngàn năm theo đòi Hán học, thời kỳ đại đẳng đẳng như thế, cũng chỉ học một mà thôi, nào có nảy ra được một ai có học vấn đặc biệt hay uyên thâm như hạng Trạng Mực và Vương dương Minh của Tàu đâu!

Vì sao!

Có lẽ tại bẩm chất người mình thô-sơ, biếng-nhác, chỉ biết bắt chước và chịu ảnh hưởng đàn áp của người, ông truyền cha, cha truyền con, hình như thành bịnh di-truyền rồi, cho nên tự mình không có óc sáng tác và không tự phát ra tư tưởng lý thuyết mới lạ gì được.

Có lẽ tại địa-lý nữa. Tôi không dám tự chắc mình tin có trúng, nhưng tôi tưởng rằng sự hùng vĩ của sơn xuyên hình thế một nước hình như cũng có quan-hệ tới sự xuất sản hiền tài. Ấy là một sự nó thiếu ở nước ta. Thì những hạng Khổng Mạnh, Lão, Trang đẻ ra ở giữa chỗ có Thái-sơn Hoàng hà; cũng như chỗ có sông Hằng hà và núi Hi-mã-lạp-nhã đã đẻ ra những người: xưa là Thích ca, nay là Gandhi, là Bose, là Tagore v.. v.. Nói đâu xa, ngay ở xứ mình, cái xứ đã đóng góp nhiều anh hùng hào-khết vô trong lịch-sử, chính là xứ có Hồng-sơn Lam giang. Bởi vậy, tôi tưởng rằng muốn có những tay bác-học cao-hiền, cũng phải có địa-lý quan hệ ít nhiều trong đó.

Hướng chỉ ở đời này, muốn học cho tới bậc cao xa sâu sắc, cần phải có tiền bạc nhiều để sống cho yên thân và để dùng vào việc nghiên cứu mới được. Thử hỏi bọn thông minh trí-thức ta có ai được như thế không; còn hạng nhà giàu thì hầu hết ích kỷ, thô-lỗ, đừng nói chuyện họ giúp ai trong việc nghiên cứu phát minh gì mà.

Vì những lẽ đã nói sơ trên đó, tôi tưởng dầu người xứ mình có

ai muốn học làm thánh hiền cũng không làm tới được đâu.

Thôi thì ta theo đòi học tập Thái-tây như kiểu người Nhứt kia cũng đủ khó khăn và quý hóa, cũng đủ duy tân tự cường. Học-thuật gì của Âu Mỹ họ cũng học tập một cách đều đủ; họ không cần có ai là Kent, không cần có ai là Einstein, họ không hề được lãnh thưởng Nobel bao giờ, nhưng chỉ cần học bắt chước Âu Mỹ có gì, họ cũng có nấy, vậy đủ là nước văn-minh hùng cường ở đời nay, tuy không có thánh hiền, mà có thực lực.

Tôi chỉ trông mong nước mình theo đòi nước Pháp mà học như thế.

Q. C.

THANH MINH

Từ nay bốn báo không thể gọi báo cho bức thơ nào hỏi mua mà không có mandat kèm theo.

Sự cực-chẳng-đã.

Sự sống quan hệ cho tờ báo.

Ái thương tờ báo, muốn đọc, thì xin gửi trả tiền mặt.

Quý-vị có lòng chiều cổ mua báo một năm hay 6 tháng mà nói « sau sẽ trả tiền » hay là « chờ người tới thăm mới trả », vậy thì chỉ mua 3 tháng mà trả tiền mặt cho chúng tôi còn hơn.

MAI.

LỖ-TẤN, MỘT NGÔI SAO trong văn-học giới Tàu đã tạ thế



Bản thờ (hình tay trái) và đám tang Lỗ-Tấn ở Thượng-hải

NƯỚC Tàu mới rồi có một cái tang lớn ở trong văn-học-giới: Lỗ Tấn tiên-sanh tạ thế.

Lỗ Tấn là một nhà tân-văn-học của nước Tàu hiện tại, một tay trước thuật ra nhiều cuốn sách có ảnh hưởng đến xã-hội và nhơn tâm

Sanh-bình Lỗ-Tấn là tay kiện tướng của binh-dân văn-học, bởi vậy sách ông ta viết chỉ dùng bạch-thoại để cho dân chúng dễ hiểu, và hết sức chủ-trương bỏ văn-ngôn, chỉ nên dùng bạch-thoại mà làm sách viết báo cho được phổ thông.

Một lúc, Chương thái Viêm

binh-vực văn-ngôn đã cùng phe binh vực bạch-thoại gây ra một cuộc bút-chiến lý-thứ và kịch-liệt. Rốt lại họ Chương bại-trận, mà Lỗ-Tấn và Hồ Thích là 2 chủ tướng phe bạch-thoại được toàn thắng. Từ đó, bạch-thoại rất thông dụng trong học-giới và văn-giới Tàu.

Lỗ - Tấn có tiếng văn-học tràn lan tới Âu Mỹ.

Hôm tháng rồi Lỗ-Tấn tạ thế ở Thượng-hải, dân-chúng Tàu làm đám tang long trọng lắm, gần như quốc táng. Hầu hết những bậc danh-nhơn trong chánh-giới Tàu đều đi đưa đám và ngổ ý than tiếc Lỗ-Tấn vô cùng.



CHUYÊN MỖI TUẦN

HAI CÁI CHỖ NÊN TIN

MỘT người bạn, hôm rồi cao hứng, vịnh bài thi Thời-sự, có câu như vậy:

Đời hiểm quan tham và gái dĩ, Ai tin chủ cộng với anh hùng.

Tôi chịu là thiết-thực và có ý-vị hay.

Nhứt là câu dưới nó thiết thực với hiện-thời đảo đẽ.

Phải lắm, có hai thứ người là chủ cộng với anh hùng, ta chớ nên tin.

Thiếu ăn thì kêu nài, lương ít thì kêu nài, bị đói dãi không được từ từ thì kêu nài, đó là cái quyền đương nhiên, là việc chánh đáng của những người làm thợ, làm công, không ai ngăn cản. Chính nhà nước cũng nên nhận cho dân lao công cái quyền ấy, nên mới đặt ra sởh Thanh-tra Lao-động. Huống

chỉ quan Thông-dốc Pagès là một vị quan đã từng bày tỏ ra nhiều hứng có ngại có lòng thương dân nghèo, tự nhiên ngài không khi nào dung được những sự dân nghèo làm việc nhiều và thiếu lương ăn, cũng không dung ai lợi dụng ức hiếp dân nghèo bao giờ.

Nhưng anh em có chuyện chi bất như ý mà kêu nài thì cứ kêu nài ngay với quan Thanh tra Lao-động, tự nhiên chánh phủ sẽ xem xét và làm cho mình được như nguyện, nếu như lời kêu nài của mình chính đáng. Hay là nếu phải làm reo nữa, cũng nên nhớ tự mình mưu cầu lợi quyền cho mình, nên nhớ đặt mình luôn luôn trong vòng pháp luật, chớ đừng nghe lời mấy chủ cộng—huống chi có thứ cộng giả hiệu nữa—họ xúi giục, sai khiến anh em. Có sự thiệt hại gì chỉ là anh em thiệt hại, chớ có thiệt hại gì họ đâu.

Ví dụ có chuyện không đáng kêu nài, không đáng làm reo, mà anh em nghe họ xúi giục rồi thành ra làm lỡ trốn đi, anh em có đói khát thì chịu lấy, chớ họ có nuôi anh em bữa nào không?

Thử xem cái gương 6.000 thợ mỏ ở Campha-mine làm reo hôm đầu tháng trước, không

truyền đơn, không diễn thuyết, không bạo động xôn xao gì hết nhứt là không thêm nghe lời mấy chủ cộng xúi biếu, nhờ vậy mà cuộc đình công được kết quả mỹ mãn và chính quan Thanh-tra Lao-động của nhà nước can thiệp vô điều đình bằng mô phải lên lương cho thợ từ 20 tới 30%. Ta xem như vậy đủ biết một vệc kêu nài chánh đáng của dân nghèo, không bao giờ chánh phủ bỏ qua mà không xét một cách công-bằng vậy.

Ta đừng tin cái giọng lo đời thương người của mấy chủ cộng, cũng như đừng tin cái thuyết «Liên Á, Pan-Asiatique» của mấy anh hùng ở đảo Phù-tang kia.

Thử coi câu chuyện ái-tình của cậu Phạm-kính Tổng với con gái anh Nhứt bán cà rem cây ở đường Espagne, tuy số bạc còn nguyên không mất và con gái đã lỡ thương tình, nhưng anh ta còn làm cho cậu Tổng ra tòa, còn khi cậu là Annam mà không gã cô nọ cho cậu cho rồi, vậy mà người họ nói chuyện Liên-Á chẳng phải là nói láo hay sao?

Người bạn chúng tôi căm khải về thời sự mà phát racâu thì trên đó cũng phải lắm.

M. T.

KỖ báo trước, chúng tôi đã lấy sự lý do đương nhiên mà đoán rằng trong cuộc tranh cử tam đại biểu Nam kỳ ở Thượng-hội-đồng Thuộc-địa bên Paris, tất là ông Bùi-quang-Chiêu thắng, ông Nguyễn-phan-Long bại.

Quả nhiên. Ông Nguyễn-phan-Long bại, chẳng phải là tài học ông có kém cỡ gì ai đâu, chỉ vì ông tuổi sách là đi biệp tác với phe chỉ mấu gây nên giai-cấp tranh đấu ở xứ này. Cũ-rì chính là những người đã bị phe ấy nhục mạ hoài — ngay ông Long cũng đã nằm tại, — không lẽ nào bấy giờ họ căm là thăm cử ông Long.

Cho đến tờ báo « Việ-Nam » của ông ngày nay bị chôn vào « tử địa » rồi cũng vì cơ ấy.

Vì tấm lòng kính mộ tài họ ông, chúng tôi rất tiếc dùm ông hao tổn mười lăm ngàn đồng, mà từ đầu tới giờ không lúc nào tờ báo có vẻ chi xuất sắc cho xứng đáng là tờ báo của ông chủ « rươn », từ hình thức đến tinh thần cũng vậy. Vì ông tự tin tự cao thái quá, làm việc có lối chuyên chế độc tài, không biết dủ gộp tập thể-nghĩa của ai hết, thanh ra có sự thất bại đủ các phương diện như hôm nay, không lạ gì.

« CHÚA CỨU-THỂ »

SẮP VÔ SAIGON TA

CHÚNG tôi muốn nói ông A. Peyron, tổng-ủy-viên của « Đội quân cứu thể » (Armée du Salut) mới ở bên tây qua, hiện ở Hanoi, chầy một tháng nữa ông vô Saigon.

Đội quân cứu thể xướng lập ra từ ông William Booth ở Luân đôn năm 1865, cách tổ chức cũng có nguyên-sơ, có tướng quân, có binh sĩ, y như chức tước và trật tự nhà binh và có sắc-phục riêng nhưng mục đích chỉ là tụ họp những người lấy việc phước đức từ thiện, tế bần cứu tai làm phận sự. Vì đức tính riêng cho những kẻ vô gia có chỗ nương náu; hay

là đêm khuya mùa lạnh ở Paris, Londres v.v. nấu cháo đem đi cùng đường bố thí cho những kẻ nằm ngủ ở mái hiên, dưới gầm cầu, hay là tìm cách châu cấp thóc men, cơm gạo, áo quần cho những nhà đói nghèo túng thiếu. Tóm lại, chỗ nào có sự nghèo, sự khổ, sự đói, sự rét, sự bệnh tật tai nạn, thì đội quân Cứu-thể tới đó làm nghĩa-vụ thiêng liêng của họ.

Ngày nay hầu khắp Âu Mỹ đều có đội quân cứu thể lập ra. Đông - phương mình như nước Nhật-bôn đã lập đội quân Cứu thể trên 10 năm nay, tổ chức hẳn hoi lắm.

Cái thiết là đội quân, nhưng đội quân này chỉ đánh giặc nghèo khổ bần tật mà thôi.

XUẤT TA NÊN LẬP RA

ĐỘI QUÂN NHƯ THỂ

BẤY lâu chúng tôi thấy công cuộc từ thiện của đội quân Cứu thể ở Âu Mỹ, và nhất là ở nước Pháp mà kính mộ và trông mong sao cho xứ ta cũng có một đạo quân như thế.

Chính ông A. Peyron là người Pháp, chắc ông muốn cho các thuộc địa Pháp cũng có công cuộc tổ chức như đạo đó, nên mới qua Đông-đương để truyền bá. Tại Hà-nội, ông đã yết kiến quan Thông-sứ và thăm viếng các hội từ thiện cùng các tư-gia để bàn tính về vấn đề này. Ở Bắc-kỳ 1 tháng rồi ông vô Saigon cũng ở 1 tháng, chắc đề tổ-chức đội quân Cứu thể cho xứ ta.

Cảnh-tượng bần hàn bệnh khổ ở đây, đây đây trước mắt, tuy nhà nước và những người có hảo tâm thường tìm cách cứu giúp hoài, nhưng không ai đem hết ngày giờ tâm lực mà chuyên môn cứu khổ được, thành ra bọn dân bần khổ kia như kẻ bị bỏ

chờ vớ; bây giờ phải có đội quân cứu-thể chăm nom, an ủi, giúp đỡ họ luôn mới được.

Vậy thì tổ chức ra đạo binh cứu thể trong xứ ta còn gì thiết thực hơn và bổ ích hơn nữa. Chúng tôi chắc nhiều bà con ta sẽ sung sướng đạo quân này. Nhất là những người cháu đời muốn tu, nên dâng vô đạo quân cứu thể mà đi thực-hành việc từ-thiện vẫn có phước bằng mấy ở chùa học kinh, chỉ là một cách trốn đời và ích kỷ.

Chúng ta nên dự bị hoan nghinh ông A. Peyron.

TƯỚNG GIỚI THẠCH BỊ

BẮN CHẾT RỒI CHĂNG ?

VIỆC Trương học Lương nổi loạn ở Tây-an, liên với cộng sản và giam cầm Tướng giới Thiệu, như sét đánh tình hình, ai cũng phải lấy làm ngẩn ngơ sống sót.

Nhất là người ta nhớ lại Trương học Lương vốn là người đặc biệt với quốc dân Trung hoa vì sự đề mắt Đông bắc sáu năm trước nhờ họ Tướng bình vực, cho đi Âu-châu hưởng gió và bổ á-phiến ít lâu, rồi trở về cho làm chức Tiểu-cộng Phó-tư-linh. Vậy thì họ Tướng chính là ân-nhân cái tử hoạn sanh của Trương học Lương.

Nhất là người ta nhớ rằng vợ Tướng là Tống mỹ Linh với vợ Trương là Vu phượng Chi thân nhau như chị em ruột.

Nhất là người ta dư biết Học-Lương chỉ là một cậu công-tử vô đức vô tài, chẳng qua chỉ ở hưởng được của tiền thân thế của cha để lại, cũng như hạng ông hội-đồng công-tử-bộ ở xứ mình đi du-lịch Nhật-bôn chỉ biết có gái đẹp và ăn ngon kia vậy.

Thế mà ngày nay bỗng dưng Học-Lương lấy cái chức quyền

« Tiểu-cộng » của mình đi nhập với cộng-sản nổi loạn ở Tây-an và giam cầm họ Tướng là ân-nhân mình thật là chuyện lạ.

Đến đôi có tin nói Học-Lương đã bắn chết cả Tướng-giới-Thạch và bọn tùy-tướng là Trần-Thành và Tiền đại Quân rồi ghê c ra ? Không lẽ một đời oanh liệt có công với nước Trung-hoa như Tướng-giới-Thạch, lại cuối một cách tình cờ ở trong tay của kẻ mà mình đã cứu ở chỗ chết ra như thế ư ?

TẠI SAO TRƯỞNG HỌC LƯƠNG

NỔI LÊN LÀM PHẢN ?

DÀi Học-Lương chỉ là một cậu công-tử bộ, nếu như bấy lâu có tiền tâm lòng lấy, có của tiền ức triệu, có 20 muôn tướng-sĩ bộ na trong tay, có chức quyền Phó-tư-linh, chẳng qua chỉ nhớ thịnh-thế dư oai của cha và nhớ cái thanh danh của Tướng giới Thạch đó thôi.

Bởi vậy có lẽ phen này tướng-sĩ bộ hạ của Học-Lương nổi lên làm phản rồi lôi cuốn họ Học-Lương theo, chứ không phải tự bản-tâm của họ đâu.

BÁN XE MÁY THIẾT RÉ TRONG 1 THÁNG

Kể từ 1^{er} Décembre tới 1^{er} Janvier 1937

Những hiệu xe dưới đây : Colomba, B. C. C Abeille, Phi-Phi, Frégate, Culmen, Taibot, D.I.C. Avion, Supur sport, Vélo-sport, Mundus, Triple Rubis, Jeannot, C. C Sport giá 21 \$ 00 mỗi cái và có xe nhỏ từ 2 tuổi đến 12 tuổi.

Còn các đồ phụ tùng lại còn rẻ hơn nữa.

Mà chỉ có tại tiệm :

PHẠM-TRỌNG-HIỆU

90, Boulevard de la Somme - SAIGON

Téléphone Aut. 21.226

TỔNG-ĐẠI-LÝ nhà thuốc NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG ở tại Cholon đường Tổng-độc-Phương số 2, mới khai trương

DAI HUI-SANH 30 NGÀY

VÀ PHỤ TẶNG ĐƯỢC PHẨM CHO QUÍ KHÁCH VÀO MUA THUỐC

Thuốc men thì dễ mà trị bệnh nhưng có nhiều khi trị không kịp là vì tại ở xa nhà thuốc. Người có bệnh cần phải kiếm thuốc hay có danh tiếng như thuốc của NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG để mà điều trị bệnh mình. Nếu rủi vì đang xa chẳng đến tại chỗ mà mua được, buộc lòng phải vô mấy chỗ Đại-lý thì không khỏi trong bụng phấp phồng lo sợ phải mua lầm thuốc giả. Gặp lúc ở vào cảnh ngộ đó người bệnh chẳng thể nào yên tâm mà uống thuốc cho được.

Ông chủ nhà thuốc NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG vì có lòng cứu-thể tế-nhơn xét rõ những điều kể trên đó. Cho nên mới đặt một người mở ra Tổng-đại lý NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG ở tại đường Tôn-độc-Phương số 2, chỗ này ở vào địa điểm rất tốt vì gần cả mấy bến xe, kể từ ngày nay khách phương xa đi tới Cholon vừa xuống xe thì đã thấy Tổng-đại-lý NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG gần bên. Nếu cần dùng những thuốc danh tiếng của NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG sẵn gần đó và mua rất tiện, khỏi sợ đi kiếm mất thì giờ và cứu cấp người bệnh mau lẹ, mà cũng khỏi lo sợ mua lầm thuốc giả. Chúng tôi mà mở tiệm Tổng-đại-lý NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG ra đây thật như cứu cánh mà lương thiện.

Nhơn dịp khai trương tiệm này, chúng tôi muốn đền đáp thành tình của chư thân chủ dùng thuốc NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG. Nên cậy người ĐẠI-LÝ tiệm này lựa những thuốc thần hiệu và có danh tiếng như : Vạn-Ứng Nhị-Thiên-Dầu, Vệ-Sanh-Giữ, Triều-Ban-Lộ, Savon Vệ-Sanh, Phụ-Khoa Kim-Phụng-Huân, Phát-Lãnh-Huân, Núi-Khoa Căn-Cơ-Tán, Hóa-Đam Chỉ Khái-Tán, Hợp-thiết Phát-Linh-Dầu, đặt ra thể lệ ưu đãi khách vào mua 10 thứ thuốc kể trên, bất cứ thứ nào cũng đều có tặng thêm thuốc tốt, kể từ bữa khai-trương cho đến 30 ngày. Những người mua lễ thì chúng tôi tặng thêm đồ: Vì sao mà tặng thuốc ? Vì chúng tôi muốn ai cũng có thuốc hay để như thế mà dùng. Những khách mua thuốc NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG về bán lại thì bốn đường đã có tính giá riêng rồi, nên 30 ngày hi-sanh trên đây chẳng đáng dự vào cuộc, chỉ để danh riêng cho quý khách mua lễ thôi.

Mấy lời trên đây mong chư-quân có dùng thuốc NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG nên lưu-ý. Đừng bỏ qua một cơ hội tốt ít có mà uống.

MUA :

- | | | |
|--------------------------------|--------------------------|-------|
| 1. 1 Ve Nhị-Thiên-Dầu thứ lớn, | tặng thêm: Nhị-Thiên-Đơn | 1 gói |
| 2. 1 Ve Nhị-Thiên-Dầu thứ nhỏ | — Phá-Đơn nhỏ | 1 bao |
| 3. 1 Ve Vệ-Sanh-Tiểu thứ lớn | — Nhị-Thiên-Dầu ve lớn | 1 ve |
| | — Phát-Linh-dầu lớn | 1 thố |
| 4. 1 Hộp-thiết Phá-Linh-Dầu | — Phá-Đơn nhỏ | 1 gói |
| 5. 1 Cục Savon Vệ-Sanh | — Nhị-Thiên-Dầu vườn | 1 ve |

Thẻ lệ tặng thuốc :

- | | | |
|-------------------------------|-------------------------------|-------|
| 6. 1 Hộp Kim-Phụng-Huân, | tặng thêm: Nhị-Thiên-Dầu vườn | 1 ve |
| | — Savon Vệ-Sanh | 1 cục |
| 7. 1 Gói Phát-Lãnh-Huân | — Âu-Ta-Tan | 1 gói |
| 8. 1 Gói Hóa-Đam-Chỉ-Khái-Tán | — Phát-Linh-Dầu thố nhỏ | 1 thố |
| 9. 1 Gói Căn-Cơ-Tan | — Caw-Lich-Tán | 1 gói |
| 10. 1 Ve Triều-Ban-Lộ | — Hợp-thiết Phá-Linh-Dầu | 1 hộp |

Trừ 10 vị thuốc trên, ai mua các thứ thuốc khác của NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG giá đáng 0 \$ 50 thì sẽ tùy theo mà tặng thêm thuốc giá 0 \$ 20

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG phỉ lộ — CHOLON



VẤN-ĐỀ ĐỨC NHỰT LIÊN-MINH

HỌ TÍNH XÚM LẠI XẾ NGA

BÁi trước, tôi đã chỉ tỏ hai dân-tộc Đức-Nhựt có những tánh cách và đức-vọng giống nhau ra thế nào, cho nên một nước ở Đông, một nước ở Tây, họ tìm nhau mà liên-minh giao-kết được.

Ngoài ra, họ còn có một vài chỗ khác cũng giống nhau như anh em một nhà, ta nên xem xét luôn về

Quốc-dân Đức Nhựt đều giàu tánh cách phục-tòng, đó là một chỗ thân-ý, không thể lấy lẽ gì mà giải ra cho được.

không yên. Cũng như Hitler nói chỉ có chủ nghĩa Quốc-xã mới làm nền tảng chánh trị vững vàng tốt đẹp mà thôi.

Hai dân-tộc đều có tánh cách khoe khoang kiêu-ngạo như thế, thành ra họ định làm gì là làm, họ chỉ biết sự lợi ích cho quốc-gia họ mà thôi, ngoài ra không kể đến lẽ phải và sự lợi ích của quốc gia khác là gì!

Một chỗ hai nước giống nhau, mà người ta dễ nhận biết hơn hết, ấy là chủ-nghĩa quân-Quốc.

Tuyệt, quân-Quốc chủ nghĩa là tánh riêng của hai nước Đức-Nhựt nó lộ ra một cách rõ ràng. Họ

người bạn sắc-phục nhà binh đứng vào địa-vị cao-quí nhất trong xã-hội. Trước con mắt người Đức và người Nhựt, sự sanh hoạt và hành động của bi-h-sĩ là tấm gương sanh hoạt hành-dộng cao sang thứ nhất cho hạng làm trai ở đời. Nhựt là những người lấy nghề binh sĩ làm nghề chuyên môn trọn đời, càng được xã hội quý mến và cho là bậc người có giáo-dục cao.

Quân chế của Nhựt, hoàn toàn bắt chước của Đức. Năm 1868, Nhựt-bôn bắt đầu duy-tả, lựa chọn nước Đức làm nước trước để soi gương theo dấu; nhà nước

Ta xem đại khái như thế, đủ rõ hai nước Đức Nhựt có nhiều tánh chất giống nhau, tự nhiên theo lẽ « thanh ứng khí cầu », họ phải liên lạc thân mật với nhau chứ không lạ gì. Nhưng sự thiệt không phải vì có những tánh chất giống nhau đó mà nay Nhựt Đức liên minh đâu. Cái cơ-quan-hệ tởn nực khiến cho họ thành cuộc liên-minh là ở chỗ cùng nhau ra tay đối-địch với Nga kia. Vì hai nước có lòng thù ghét, ghen-sân như nhau. Một đảng cố sức ngăn trở không cho cộng-sản qua Đông; một đảng thế nguyên cầm cân thế lực cộng-sản không cho nó có đường lối tràn lan xuống tới về Địa-trung-ai.

Đức Nhựt liên-minh ngày nay chính là một cuộc liên-minh đối

Nga; trong tờ hiệp ước mới ký ở Berlin vừa rồi, nói rõ mục-dịch như thế, không cần giấu diếm ai làm gì!

Bởi vậy, ai hơi dễ lầm tới thiên hạ đại-thế, đều dự biết rằng một mai ở Âu-châu có trận chiến-tranh phát ra ở giữa Nga với một nước nào ở Âu-châu chẳng hạn, chừng đó tất là Nhựt-bôn nắm ngay cơ hội ấy mà đánh lấy Ngoại-Mông-cổ và các tỉnh ở miền Đông-phương của Nga từ thời. Lúc đó, Nga mắc lo thân và đối-địch ở phía tây, làm sao ngó ngàng đến phía đông cho được.

Hay là một mai Nhựt Nga đánh nhau, thì Đức cũng thừa cơ-hội đó mà tấn-bình chiếm-lấy miền Ukraine của Nga, tức là miếng mồi Đức vẫn lắm le thêm muốn lâu nay.

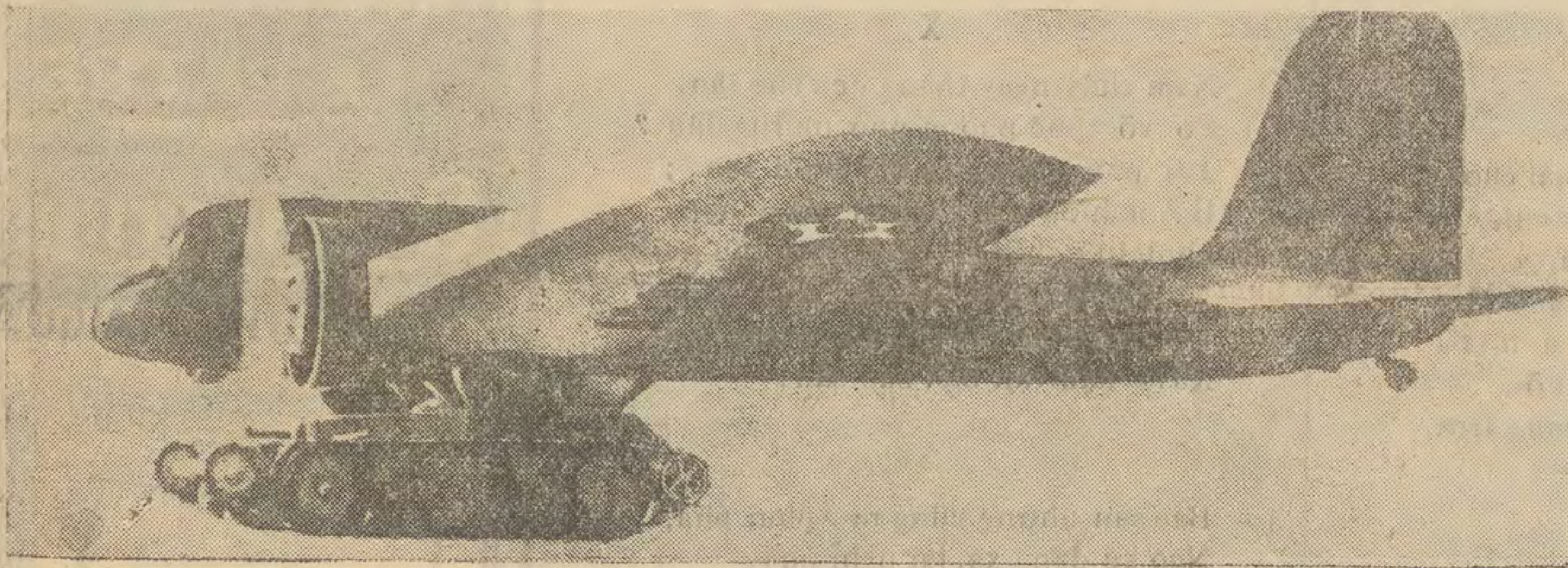
Nhưng, trong hai nước Đức-Nhựt, nước nào sẽ ra tay khai-chiến với Nga trước, bây giờ không biết đâu; mà tiên-đoán cho được. Là vì mỗi nước đều có một sự trở ngại, chưa để cho họ rảnh tay khơi sự chiến-Nga được đâu. Nhựt-bôn trước khi chưa chinh-phục được Trung-quốc, không dám gây chuyện chiến-tranh với Nga; cũng như Đức-quốc trước khi họ chưa biết rõ thái độ của hai nước Anh Pháp đối với mình ra thế nào, thì cũng chưa dám ra tay động chạm tới Nga. Tóm lại, hai bên còn rình mò cơ-hội để có cơ-hội là họ xúm nhau cầu xế Nga liên; mục-dịch cuộc liên-minh hai nước Đông-hồ Tây-lung chỉ có bấy nhiêu đó.

Đứng trước cuộc liên-minh Đức Nhựt, bên ngoài thì Nga nói cứng nọ kia, cơ-bên trong tất là lo ngại và phải coi chừng dữ lắm, vì Nga là gấu mặc lòng, nhưng hai con cạp Đức Nhựt xúm lại cầu xế, chắc không phải là chuyện tầm-thường vậy.

QUỐC-ANH



Ba tay thượng tướng Nhựt-bôn



PHI-CO ĐỨC CHỜ ĐƯỢC XE TĂNG

Có lẽ nguồn gốc là từ dân-tộc họ có cái quan-niệm khăng khít tôn sùng quyền-lực của quốc-gia. Quan-niệm ấy không những là chỉ ảnh hưởng đến tư-tưởng nhơn-dân mà thôi đâu, đồng thời lại bày tỏ ra ở thói quen và sự hành vi của người ta nữa.

Thánh hiền ở Đức-quốc ngày xưa đã nói rằng: « Quốc gia không có nghĩa-vụ nào khác hơn là nghĩa vụ giữ lấy thân mình và hủy-diệt kẻ thù nghịch mình. Còn chủ-nghĩa tự-do chánh trị, chỉ là một chuyện mơ-mộng mà thôi ».

Đó tức là cốt-tử của chánh-trị nước Đức hiện giờ.

Ở Nhựt-bôn, quan-niệm chánh trị ấy cũng in sâu vô trong tâm não quốc dân rồi biến ra thành quan-niệm đi xâm-lược người ta một cách cương-ngạnh, vô lý. Mấy năm nay, nước Nhựt in ra những tập sách nhỏ để tuyên-truyền cái quan-niệm chánh trị đó nhiều lắm.

Quan-niệm ấy mở mang ra tội-bực, thành ra dân-tộc hai nước đều có tánh kiêu-ang và khoe khoang lớn lối như nhau. Rồi đối-nhiều nhà văn-học Nhựt-bôn gần đây đã nói rằng khắp trong thế-giới, duy có Nhựt-bôn là một quốc gia biết dựa theo những phép tắc thiên-nhiên mà hành động, còn các quốc-gia khác đều thiếu mất cái trung-tâm chân-chánh, cho nên chánh-trị mới phải ngã nghiêng rung động mãi

vô-sĩ được kính yêu sùng bái, khắp thiê-hạ không còn đâu bằng hai nước Đức Nhựt. Tức đó, là dấu xưa vết cũ của các nước Âu-tây hồi mấy thế kỷ về trước, nhưng từ lúc máy móc và tư-bốn công-nghệ mở mang tới nay, người ta không còn thói quen trọng võ-sĩ như trước nữa. Thế mà hai nước Đức Nhựt đến nay vẫn còn cái quố-tục quý chuộng binh-gia vô-sĩ, không hề phai nhạt.

Ngay từ bữa đầu, đảng Quốc-xã nắm được chánh-quyền Đức-quốc, Hitler thốt ra câu nói này: « Cái sự mạng cao nhất của loài người là sự đánh nhau mà chết giữa chốn sa-trường ». Câu nói ấy người Anh người Mỹ nghe lọt, phải nhẩy dựng lên, tỏ ý gớm-giếc, vì ai nấy đã sợ chiến-tranh lưu-huyết lắm rồi, nhưng mà người Nhựt nghe thì lấy làm khoái-ý, vì hạp với sự tin tưởng của họ thuở nay. Họ cho người Đức là bạn đồng đạo của họ. Mặc dầu có biên-cách non ngai, khác da khác giống, người ta cũng có thể lấy chỗ đồng chí đồng đạo mà tương thân tương kết với nhau được.

Ái cũng nghe biết xã-hội Nhựt-bôn từ xưa có đạo Vô-sĩ (Bushido) dạy người ta phải yêu nước thương nòi, phải quý chuộng danh dự và phải khinh sống ham chết; tới nay quân-đội Nhựt-bôn cũng vẫn thờ đạo ấy.

Ở Đức hay ở Nhựt cũng vậy,

phải nhiều tay thanh-niên quân-học sang nước Đức học tập nghiên-ứu, cho nên người ta có thể nói nước Đức là « mẹ đẻ » lực-quan của Nhựt. Hồi Âu-chiến 1914-1918, Nhựt-bôn dự vô phía Đông-minh, tuy là quân lính phải vâng mạng nà nước sai khiến mà đối-địch với Đức, chứ nhiều lãnh-tự quân-sự Nhựt-bôn vẫn tin rằng trước sau thế nào quân Đức cũng thắng trận, cho nên lúc ấy họ than phiền chánh-phủ mình theo phe Đổng-minh là thất-kế. Ta xem như vậy đủ biết người Nhựt chịu ảnh-hưởng đồ-mai của quân-học Đức-quốc một cách sâu xa đến thế nào.

Quân-Quốc chủ-nghĩa hai nước mở-mang ra quá độ, khiến cho họ chỉ biết làm sao có lợi cho thân họ, tự-do khinh rẻ xâm-lấn quyền-lợi người ta và không kể công-luận thế-giới ra gì. Nhựt-bôn xế lộ hiệp-ước, Cửu-quốc và hiệp-ước Quốc-liên mà xâm-đoạt 4 tỉnh đông bắc nước Tàu, cứ như Đức-quốc xế tan điều ước Versailles và điều ước Locarno, tự-do kéo binh vào đóng-trấn ở khu-vực Rhenanie; ấy đều là thủ-đoạn cương-nhạnh của họ bợ quân-Quốc chủ-nghĩa mà phả-đương ra vậy. Mỗi khi ra tay làm một việc gì ngang-tàng cương-ngạnh, họ chỉ viện-cớ mà nói rằng việc đó quan-hệ tới sanh-mạng họ, cho nên họ phải làm, chứ không nói gì tới sanh-mạng của ai.

TIỀN DƯƠNG TẾ ÂM ĐƠN

ĐẠI BỔ KHÍ-HUYẾT VÀ SỨC LỰC



Công hiệu như thần. Trăm người không trật một. Chắc chắn như vậy. Dám cam đoan. Trị lành bệnh mới tính tiền.

CHUYÊN TRỊ

ĐÀN ÔNG: Thân hình bạc nhược, sắc dục quá độ, mộng mị di-tinh, nưon khí suy nhược.

thân kém óc lỏng, cử động yếu ớt, từ chỉ bài hoải, thân thể ốm yếu hay mệt nhọc cùng các chứng lao thương hư tổn.

ĐÀN BÀ: Thân suy huyết kém, kinh kỳ không đúng hay trời hay sự hay đau bụng máu có tháng hoặc năm mươi ngày không dứt, hoặc hết rồi tước đi tước lại, xích bạch đới hạ, băng huyết, từ cung lạnh lâu ngày không chữa ghen, cừu cấp như bệnh ngặt nghèo về máu me đàn bà sanh sản.

ÔNG GIÀ BÀ CẢ: Âm dương suy tổn, khí huyết kém hao, đau lưng mỏi gối, tay chân run rẩy ăn ngủ không được, hay mỗi một bản thần.

Bất luận nam phụ lão ấu, mắc phải các chứng kể trên, dùng đến thuốc này, thì công hiệu lạ lùng chẳng còn thuốc nào sánh kịp.

Giá nhứt định.. 1 \$ 00 một hộp

Nhưng nay vì muốn mọi người đều được biết cái sức hay của món Tiên-độc này nên giảm còn 0 \$ 50.

Xin nhìn kỹ nhãn hiệu « Sư-Tử đạp trên Trái-đất » và hỏi mua ngay ở:

Nhà thuốc **THOẠI-DU-ĐƯỜNG**

133, Rue Paris - CHOLON

Đau nhức trong gân cốt.
Tay rung, đau mỗi xác thịt.
Mất ngủ vì lo lắng.
Náo động thần kinh.
Nhức đầu đống.

Có thai già ngày hay
mỗi mệt.

Để rồi bãi hoả tay chơn.

Hãy uống

KIM-TINH-ĐƠN

1 ve 0 \$ 25

Hiệu-nghệ cấp kỳ

NHÀ THUỐC

VÔ-ĐÌNH-DÂN

219-223, Rue des Marins

CHOLON

64 phân-cuộc khắp

Đông-dương



MUON may
nệm, chiếu và
khảm chùi chùi
cho tốt đẹp, đúng
kiểu tân thời thì
nên lại nhà :

**AU MEILLEUR
MATELAS - NATTIER**
N°96, Mac-Mahon - SAIGON

mà đặt là vừa ý.
Bởi nhà này có
thợ chuyên-môn
và có máy mua
bên Paris, làm
cho bông gòn
trong nệm tinh
sạch đều đặn,
rất hợp vệ-sinh.

**Làm mau — Giá rẻ
Hàng tốt - Thợ khéo**
Tel. 658 & 21.176

Hãy coi chừng !!

Các chứng bệnh ngoài da Phong
độc ở trong máu mà biến ra như
là :

Nổi mưng cùng mình, dưới háng,
bàn tay, lưng, ngực, cổ, bắp vế,
ngứa ngấm khó chịu, hay là da
thịt hồng sưng tấy, nổi mưng sần đỏ
rồi sanh ghẻ, theo kẽ tay, kẽ chơn
cũng mọc mưng trong bóng nặn
ra có thứ nước hơi đục, hoặc
vàng, da lòng bàn tay hơi sùi,
rần rần ngứa trong thịt, ngứa ké
tay, ngứa lòng bàn tay.

Những lông ben, bắt biển, mụn
bọc, lác khô, lác ướt, lác voi, lác
đồng tiền cũng bởi Phong mà
biến ra.

Những trẻ vị thành niên cũng
nổi mưng, nổi sảy, sanh ghẻ, sần da,
ghẻ sài. Các chứng bệnh như
trên, đều không lo trị sớm thì sẽ
biến ra bệnh Phong đơn như quý
vị đã thấy 2 năm nay mà người
Annam mình mắc chứng bệnh ấy
nhiều hơn hết là bởi căn cứ vào
các thứ Phong độc ở trong máu
mà biến ra.

Chỉ có thuốc Phong-ngũ hiệu
QUANG-MINH trừ tuyệt các
chứng bệnh phong trên đây giá
0 \$ 60 một hộp bán tại NHON-
HOANG số 15, Amiral Courbet,
Saigon, gửi lãnh hóa giao ngân
từ 2 hộp sắp lên.

THO' GÒI CHO CHÔNG DU-HOC BÊN PHÁP

NGO-QUYNH-DIEU NU'-SI

I

Nhac trông đàn én lượn trên không
Chạnh nhớ người xa cách bề đông.
Ước mọc cánh chim bay tới cõi
Toan phăng tơ nhện rồi nơi lòng,
Nhưng mong chung tỏ an duyên phụng,
E nôi chia gương lứt chỉ hồng.
Gượng gạo lòng quí qua bóng xế,
Trượng phu còn nặng gánh non sông.

II

Non sông góp mặt chí tu mi,
Rán sức tranh đua kịp thế-hi.
Án tuyết hầy bên công viên học,
Đường hoa ắt đẹp buổi vinh qui.
Sẽ vui châu phở ngày sum hiệp,
Cho hồ bèo mây lúc biệt ly.
Son sắt mấy lời đây nhả nhủ :
Bằng đi xin gặng bạn tâm tri.

III

Tâm tri nếu bạn xót thân mình,
Ắt chẳng phụ nhau một chữ tình.
Trong cửa sổ này loan một bóng;
Ngoài chơn trời ấy điệp lấm canh.
Trăm năm đã tạc nguyên sơn hải,
Muôn dặm càng ghi dạ sắt đinh.
Phong tằm lòng vàng trân trọng gởi,
Chàng ơi ! nên cố gắng công trình.

IV

Công trình vĩ đại đây, anh ơi !
Cầu học quê người chẳng phải chơi.
Non nước đông tây sao toại chí,
Gió mưa âu á phải theo thời,
Ra tay Biển-thước đời đa-bình
Kèm tằm Trương Phi quá sính-tài.
Ba cấp võ môn mau vượt khỏi,
Tang bồng thỏa chí dục ngang trời.

V

Ngang trời sương tuyết cánh hồng trương,
Chẳng uổng đem thân vượt đại-dương,
Cha mẹ đau lòng khi tựa cửa,
Vợ con xót dạ lúc chia đường.
Thiếp lo đất khách đau trăm bệnh,
Chàng chạnh quê nhà thăm một phương
Vì chữ công danh gương xẻ nữa,
Tây Đông chia rẽ mối sầu trường.

VI

Sầu trường rân dập biết sao đây ?
Muốn bỏ cho khuấy khó nổi khuấy.
Lòng quặn chín chiu sông cuộn nước,
Mắt mờ ngàn dặm nguyệt doanh mây,
Bâng khuâng nhớ lúc con chim hót ;
Ngơ ngẩn buồn cơn chiếc lá bay.
Nhắm thử dằng xa ngao ngàn nhẽ,
Tình say đêm lụn mấy canh chầy !

VII

Canh chầy ngồi ngắm mấy ngôi sao,
Nhấp nháng đèn trời ngọn thấp cao.
Ồi tiếng vạc kêu sương ướt cánh,
Mòn hơi ếch gọi nước khô ao.
Trăng dòm mây bạc chinh chinh bóng ;
Gió cọt sông thưa thoảng thoảng vào.
Lọt đợt tàu tiêu sương đỗ hạt,
Đoái mình là chả lệ tuôn dào.

VIII

Tuôn dào nhiều mạch thấm từ đâu ?
Đưa lại lòng thơ dợn dợn sâu.
Giọng hát ru con tha thiết ruột,
Hồi chuông lễ Phật ngân ngơ đầu.
Cạnh làng mờ ánh canh canh tiếng :
Trong lá chim kêu rít rít câu.
Cảnh ấy có chăng người lữ thứ ;
Tưởng cho tương ứng ắt tương cầu.

IX

Tương cầu chẳng lựa cách đông tây ;
Phải thế chẳng anh, đáng ảnh gây.
Đất khách nường trui nên phận đó ;
Quê nhà sống sượng thiệt thân đây.
Đại khỏa luống nhớ ngày to nhỏ,
Phải trái buồn cười thuở đại ngày.
Êo bắc nhạn nam bao tái hội,
Tắc son khắc khoải tháng năm chầy.

X

Năm chầy ngày tháng hẹn còn lâu,
Vỏ võ khuê phòng nhớ những đầu ?
Thi phú ngâm nga khi buổi sáng ;
Bút n. hiên ghi chép lúc đêm thâu.
Lạnh lùng bóng nguyệt đơn lằn phiếm,
Tê ngất tờ mây bút nổi câu.
Tranh củm mành giăng trước mắt ;
Xa lộ hậu-vận biết bao sầu.

XI

Bao sầu nhưng cũng rầu phui pha,
Ngó kẻ dằng xa, lại nghĩ nhà.
Trên cửa xuân huyền treo kính tuyết
Dưới thêm đào liễu trời sân hoa,
Chàng không hề viết quên nơi củ
Thiếp sá ngò lao ngại dặm xa
Nuôi trẻ thơ già vui trách nhiệm
Cho yên dạ đó cách san hà.

XII

San hà diệu vợi gắng tâm kiên,
Chỉ cả nam nhi sớm phi nguyên.
Nửa túi gươm đàn vai nhẹ gánh,
Đầy bầu trăng ió lái xuôi thuyền.
Nước nhà đã vẹn bề danh nghĩa
Thân thể còn trâu phận đức hiền
Xuân tiết được nhuần hoa cỏ đẹp
Rồi đây non nước biết bao duyên.

NGO-QUYNH-DIEU
(soạn năm 1927)

Người muốn biết
xã-hội chủ-nghĩa

nên đọc cuốn

XÃ-HỘI-LUÂN

GIÁ : 0 \$ 20

Nhà sách nào cũng có bán

Cải nghĩa rõ chủ-nghĩa
xã-hội về phương-diện kinh-
lễ lao-động, sanh-sản, và có
phụ bài giải về hình-thức
hợp-lý-hóa và hình thức
thặng-dư giá-trị.

Mua sĩ do :

PHAM-VĂN-ĐIỀU
142, rue d'Arras
SAIGON



**LAIT
LE PATRE**

OVOMALTINE

R. MOITTESSIER-SAIGON



dentelles broderies
Articles du Tonkin

Ai về xin nhận!

Nhân ai có bệnh từ cung, dùng
nhiều thứ thuốc rồi mà chưa lành
mạnh xin nhớ này thứ thuốc Ph
khoa cứu khổ hườn hiệu B
Nam-Đường do tay y-sĩ Lý-v
Trương bào chế ra — đã cứu ch
biết bao nhiêu người-muốn ch
xin hỏi những người có dùng r
thì rõ.

Nên nhớ : bệnh từ cung có 6
chứng khác nhau nên hồn đường
nghiên-cứu chế ra 6 phương thuốc,
chứng nào dùng thuốc này.

Xin này cho được cái toa n
các đại-lý khắp Đông-Dương h
xem kỹ cho biết chắc chứng b
của mình mà mua thuốc về dùng.

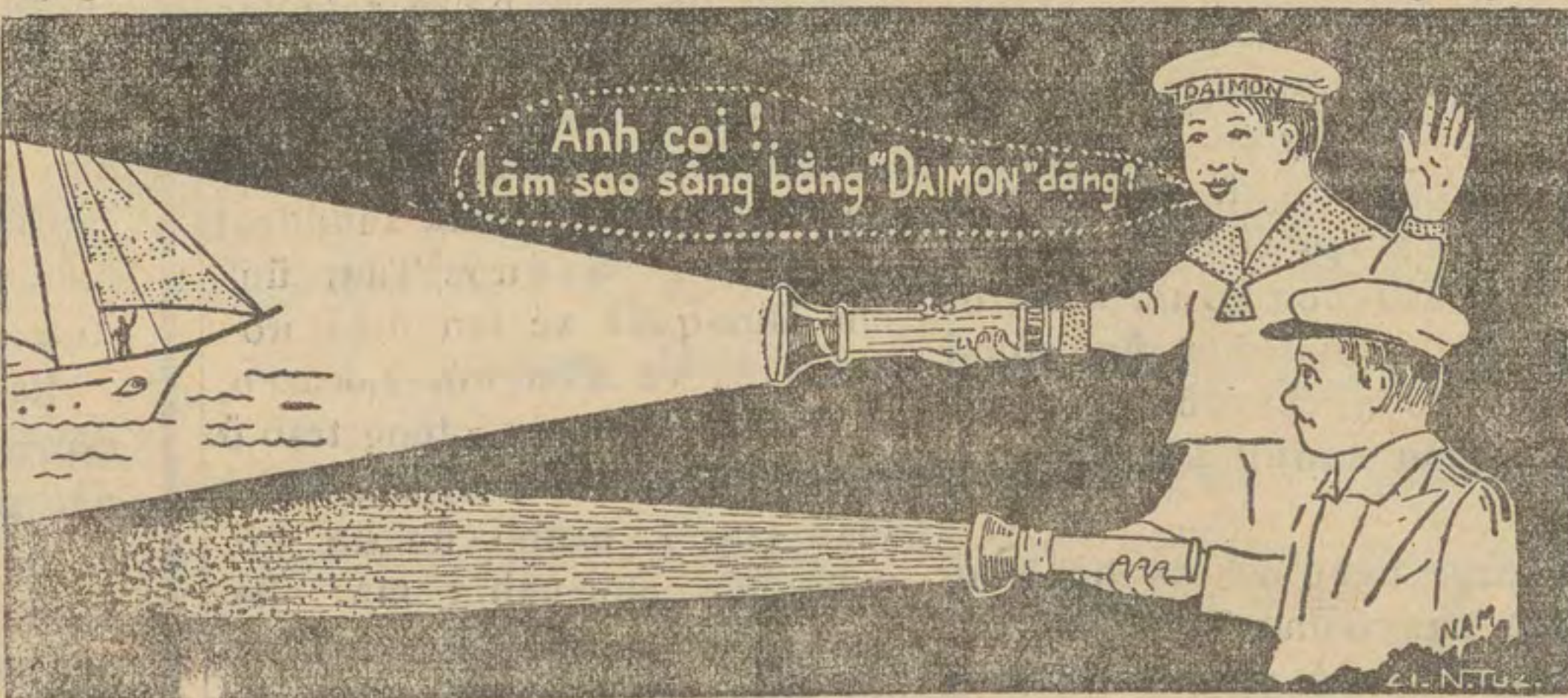
Tiểu phong giải độc hườn :
Trị các chứng phong độc thâm-
nhập vào máu huyết sanh ra nh
mỗi gân cốt ; đau lưng, tức ngực,
cùng ghê chóc, mồ dai v. v. — R
thần hiệu. (muốn hỏi đều chi, xin
viết thư). • BẢO-NAM-ĐƯỜNG

32 Paerie Cánh

Quý vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÓNG
cũng phải nài cho
đăng hiệu DAIMON
vì rất bền lâu,
dùng đăng lâu.

Cần dùng đèn
cốt là đăng sự
sáng tỏ rõ, mà
nhứt là sáng cho
thật xa ; thì QUÍ
VỊ nên chọn
DAIMON thì sẽ đăng
vừa lòng và không
uổng tiền vậy.



Bán lẻ trong các hàng Bazars

Đại-Lý : NGHE SANH HIEU, 15, Rue Schroeder — Saigon VINH THAI TRUNG HUNG

DAI TAT, Rue Gia Long à Cholon

LO CHO ĐỜI LÀ THUYẾT GẠT NGƯỜI

CỦA NGUYỄN-DUY-CĂN

CÁC ông Duy-vật tự xưng là «lo cho đời», tôi ngờ lắm! Tôi đã chán-chê với cái giọng lo đời của thiên hạ rồi. Những nhà thuốc bán Cao, Đơn, Hoàn, Tán, không bao giờ họ nói bán thuốc để kiếm tiền nuôi miệng. Họ rờn nói một giọng «ưu-thời mãn-thế», hay là «tế thế độ nhơn». Con người bệnh uống thuốc hết bệnh cũng không hết bệnh, họ nào có hay, họ chỉ lo đẩy túi thì thôi. Có bao giờ ai chịu rằng mình làm «vì mình» đâu: «Vì nhân loại» «vì xã-hội»... Cái tiếng ấy nó đã rền, nó đầy lỗ-tai thiên-hạ rồi. Có ai tin nữa mà còn khoe khoang! Anh xa-phu kia cũng nói rằng sợ dĩ anh xách gong xe là để đỡ chơn cho người đi đường mệt nhọc!

Còn các ông, thời nhờ có họ thức mà lời nói của các ông có chỗ êm-tai hơn. Đây thử hỏi, các ông lo cho đời nào có phải vì lo cho tiền túi đầy dàu! Tôi không tin như thế, nếu có ai quả-quyết nói trái lại. Song le cái «lo cho mình» của các ông nó ăn vào chỗ «sở-thích riêng». Khác nào nhà Duy-tâm họ lo cho người cùng một đảng-bãi với họ. Ai đồng một đạo, thời sớm thăm chiều viếng, đau đi thăm, chết đi đưa, lo cầu hồn cho đảng lên cõi tiên điều thiên đàng này cõi niết bàn, tùy theo tôn giáo. Mà nào họ có nói rằng họ «lo cho họ», họ chỉ «lo cho đời» đó. Đời, nhân loại, không phải có một hạng vô-sân mà thôi. Lo cho một hạng người, tức là lo cho một chỗ «ưu riêng» của mình.

Họ lo cho hạng vô-sân... vì họ cũng là người vô-sân, kẻ bị áp chế, vì bởi họ cũng là người có bị trong cảnh vô-sân, cảnh bị áp chế. Họ có tư-thù với bọn tư bản, quyền-thế. Muốn trả thù cho họ họ nói họ «lo cho đời». Gãi trúng chỗ ngứa, tất nhiên người ta đưa cho mà gãi... Thời mặc tình trong lúc người ta thích mình, nói cái gì là không đáng, bấy giờ bấy họ đưa hết nhà cho mình họ cũng đưa, lựa là cái gì nữa...

Nói cùng mà nghe, dầu họ bình bọn vô-sân, không phải vì họ là người vô-sân dĩ nữa, thì cái «chỗ thích riêng» của họ, không còn gọi là «vì người» nữa. Vợ chồng thương nhau, cha con yêu nhau kia, có phải là thật «thương» chăng vậy.

Sao người lạ kia ngoài đảng ta không có cảm-tình thương mến nhiều bằng ông thân ta? Đừng nói vì ông sanh ta ra, người khác nuôi ta, ta cũng thương bằng cha sanh ta vậy. Sanh dưỡng đạo đồng! Có phải ta thương cha ta mà không thương người ngoài kia, là vì ông ấy đối với ta có cảm tình, có ân-nghĩa nhiều. Ông nuôi ta, hoặc ông sanh ta, ông thì ân với ta, ông thương ta... Rồi là bởi «vì ta» mà ta thương ông, không phải «vì ông» mà ta

thương ông. Hoặc-dã, ông là người sanh ta, nhưng từ lúc lọt lòng mẹ, ông bỏ ta, ông không nhìn, ông không nuôi ta, không thương ta, đối với ta vẫn lạnh nhạt như kẻ khách kia, thời liệu ta có «thương» ông được như người sanh dưỡng ta chăng? Thế thì sao gọi «thương» người... Vợ chồng yêu nhau cũng thế. Vì vật dục mà thương, thì cũng «vì một cái chi» khác hơn là «vì người» đó... Vậy các ông đừng có bảo «vì thương người» mà ra lo gánh vác việc đời, mà phải nhận là «vì mình» hay «vì một cái gì» khác hơn «người mình lo» đó. Có khác nào nhà duy-tâm thuyết Nhân, Ng Ta, để gìn-giữ bát com mình đừng ai xâm phạm. Họ nói: «Phải biết Nghĩa, biết Lễ, biết kính của người, đừng trộm cắp, đừng gian tham.»

Đề chi? Vì lợi ích cho người ư? Cũng có, mà nhất là để đừng có ai giành của mình, đừng ai trộm cắp, gian tham đồ của mình.

«Đừng làm cho kẻ khác, những

điều mình không muốn cho kẻ khác làm cho mình» đó là Nghĩa! «Hãy làm cho kẻ khác, những điều mình muốn kẻ khác làm cho mình» đó là Nhân... Thấy chưa! rõ là «vì mình» kia mà! Mặc-tử nói: «Nghĩa giả lợi dã» rất đúng. Nhưng, tôi muốn nói thêm «Nhân giả lợi dã» mới đủ! Tuồng đời giả dối như thế kia lặn!

Vả lại, sự «lo đời», cũng «không lo» cũng không phải quyền sở hữu của mọi người. Hề cái chi hại xã-bội là hại cho ta. Xã-bội và ta vẫn tương-liên mật-tiết, tôi đồ các ông «không lo» cho đảng. «Vì xã hội», «vì nhân loại», các ông nên nói «vì vấn-đề an thân» các ông, các ông phải lo, nhưng trong khoản các ông «lo cho mình» là «lo luôn cho đời» đó. Không thể thời, nhà tư-bản, nó giết chết luôn các ông đi sao? Cha truyền, con nối, thế lực nó ngày kia sẽ sát hết lạc-phước của mình sao? Tiếng là «lo cho đời» nhưng thiệt là «lo cho mình» vậy

“ĐỒNG NGƯỜI THEO” KHÔNG PHẢI LÀM CHỨNG CHO VIỆC MINH LÀM LÀ ĐÚNG

Còn như lấy theo sự «đồng người theo» mà kết luận rằng sự làm của mình là phải, thời lại trái rất xa với sự thật.

Ông Phan văn Hùm trong bài tựa đề sách Bện-chứng của ông có câu tran: «Trong khi toàn cả nước ta từ Nam chí Bắc đắm say tiểu-thuyết, nào những là trẻ già trai gái, nào những là lao-động thầy bà, cho đến văn-nhân học-sĩ cũng một nhịp như nhau rạp đọc, đọc, đọc... những chuyện ngắn, chuyện dài; trong lúc ấy, bên phía tư-tưởng lựa-thừa một vài người xuất bản sách, là thứ sách người ta làm biếng đọc.» Đó, rõ là không phải cái việc «đồng người theo» là biểu hiệu của sự mình làm là đúng. Nếu quả thật sự «đồng người theo» là biểu hiệu của sự mình làm là đúng, thời phải nhận «tiểu-thuyết Thần-Tiên kiến hiệp» là đúng hơn Duy-vật biện-chứng - pháp là đồ người ta chán đọc, buồn hèn lắm! Lý-luận biện chứng các ông sao lần-thần quá!

Tôi rất đồng ý với André Gide trong câu này: «Le véritable artiste, — comme le véritable penseur, — travaille moins pour ses contemporains que pour les siècles futurs. Il se préoccupe de «durer» plutôt que de réussir; de gagner son «procès en appel» d'être «relu» plutôt que «lu» (Journal des Faux monnayeurs).

Vả công-chúng phần đông chịu thấy cái «Gần» không chịu

thấy cái «Xa», thành ra cần sự nhu-cầu cần thiết thì quan tâm hơn. Thế nên «tiểu thuyết Thần-Tiên» dễ bề cảm dỗ.

Nay các ông Duy-vật, khôn-khéo, cũng biết «lợi dụng» cái lối «nhử» mỗi «sung-sướng cho nục-thế», mới «cáo» đảng cái lòng chú-ý của công-chúng, phần đông lao-động bình-dân. Chúng tôi nói phần đông, chứ không phải nói hết thầy bình-dân, vì không phải họ dễ câu, như ông đã tưởng đâu.

Tích xưa có Vưu-Hồn Bí-Trọng thiên hạ đồng cho là kẻ «hèn». Tôi không dám khi các anh đó! Các anh đó biết «lợi dụng» cái lối «nhu-cầu» thiết yếu của Ân-Tọa mà được «phi gia ấm thân», sao là «ngu». Cái có kẻ «trung» với Ân-Thọ, đi trái lại, không chịu làm thỏa-thích nhục-dục Ân-Thọ mà bị hạ cả Ân-Tọa «yêu-cưng» bai gả ấy, phải lắm; mà ghét dám trung thân, cũng đáng kiếp cho họ!

Không! Làm quan «nịnh hót» bề trên không «bãi bèn»!

Bằng có! Hiện thời có lối làm quan «nịnh hót dân» kia, mà họ lại tự cho là «Cao-thượng», thì sao ta dám bảo lối «nịnh-hót» họ là bèn, bởi «nịnh hót» là «nịnh hót» vạ vào đầu mà cho đây là Trọng, đó là Khinh, mà kêu đây là Vinh, kia là Nhục? Họ biết «lợi dụng» sự «nhu-cầu

vật-chất», món nhu-cầu cần-thiết và cần-thời mà dâng-biến, mà cầu-như, mà bôm đồ.... Họ biết «tuy-thời» lắm. Lúc này mà mang áo đội mũ, là còn «khờ» lắm! Nhận sơ cái chức đại-biêu cho dân là dư xài...

Nên chỉ hai bên, không có ai có quyền chửi ai là hèn cả! Thông-bệnh của loài người là hề đứng bên nào thì cho bên mình là phải, bên nghịch là quấy. Có hay gì cái lối vịn theo sự phe-đăng mình thắng mà cho đó là đúng, là phải đâu!

Tôi còn thấy có một lối làm chánh trị hay hơn, chứ các lối đã nói trên, thì chất-phác lắm. Tôi muốn nói hạng «Vừa làm quan cho chánh-phủ», vừa «làm quan cho dân», nhưng hạng ấy phải có con mắt tinh đời để xem gió mà phất cờ! Thế mới lưỡng toàn vô-hại, mới đúng với nghĩa chữ Duy-vật. Hề là duy-vật thì sao «phi gia ấm thân», «vinh phong thể tử» thì làm. Có lối duy-vật các ông, nó lại phải còn thờ vị thần «lương tâm» mà làm kim muốn thỏa tư-dục cũng không dám, một phải hy sanh cả lạc thú của nhục-thân, tạo ra lắm điều «thương-tân» cho cái Vật các ông... thời tôi nghĩ không nên gọi là Duy gì cả mới phải cho.

Tâm là con đẻ của vật, nó chỉ

để phụng sự cho vật, vậy còn bận đến nó mà làm gì, nếu ta có dịp làm thỏa-thích theo nhục-vọng, sung sướng xác thân, cứ theo luồng gió mà thuận theo lúc xuôi lúc ngược, có phải là đúng với chủ nghĩa mình thì thối ra chăng?

Vậy Duy-vật, nên để cho hạng chánh trị thứ ba nói trên, họ tự xưng mới đúng, chứ các ông dân phải thật Duy-vật mà nói. Nếu các ông tự xưng là Duy-vật, rồi rồi mà các ông nghe được lời nói trong bụng các ông làm chánh trị thứ ba đó: «Tao vậy mới phải là Duy vật, chứ tui đó mà Duy-vật cái gì!» thì các ông còn chế họ chưa phải là Duy-vật, vì họ đã thiệt hành đúng theo kiến-giải của các ông, là lấy Tâm để phụng sự cho Vật kia mà!

Các ông nên nghĩ sao có lợi cho quần chúng, cho các ông. Thời cứ làm! chớ đừng có bày-đặt thuyết này thuyết kia, rồi nói một đảng làm một ngã...

Bất-đắc-dĩ tôi có mấy lời cùng ông Độ đây, là chỉ cho ông rõ, chúng tôi không ghét nguy-hiểm như ông đã tưởng... nghĩa là không «nguy-hiểm cho quần chúng» mà thật rất nguy hiểm cho những ai là người «đổi đời gạt mình» đó thôi.

NGUYỄN-DUY-CĂN.

LỜI TUYÊN-BỐ CỦA ÔNG BUI-Q-CHIÊU

Trong cuộc tuyển-cử ngày 13-Décembre 1936 để chọn vị Đại-biêu của dân Namkỳ tại Pháp-quốc, quốc-dân đã tỏ ý một cách phân minh rằng quốc-dân cũng giữ một lòng tin cậy tới như mấy chục năm nay.

Tôi xin cảm ơn quý vị đại-biêu dân đã tin nhiệm tôi.

Tôi xin hứa giữ một lòng thành thật mà đối với dân Việt-Nam, không vội, không gấp mà cũng không mòn mỏi hy-vọng, quyết-chi giúp 23 triệu đồng-bào, nhờ Pháp-quốc điều dắt trên con đường canh cải về phương-diện xã-hội, kinh-tế, chánh-trị và tinh thần một cách dầm thấm êm ái, để nước ta có ngày có địa vị trong hoàn cầu.

Trong quốc dân, bất cứ là sắc dân nào, từ nhà giàu đến nhà nghèo, từ lớn chỉ nhỏ, từ sang chỉ hèn, đều là đồng-bào, thì tôi không khi nào thiên vị sắc dân nào, tôi mong cho toàn thể dân chúng đảng an cư lạc nghiệp, mở mang tinh thần lên đường tấn bộ. Tôi xin hứa không bao giờ dời lòng đổi dạ.

BUI QUANG-CHIÊU



Báo Tiểu thuyết

Chúng tôi được tin rằng hôm 14 Décembre ở Hà-nội thêm ra một tuần báo, là «Báo tiểu-thuyết» 24 trang cỡ 20 x 30, mỗi số bán 3 xu.

Báo-quán ở n° 12 bis rue du Charbon Hà-nội.

Chúc bạn đồng nghiệp.

Hội chợ Vinh-long

Hội này thật là mùa Hội-chợ. Trong Nam ngoài Bắc cũng vậy.

Hội chợ Vinh-long sẽ tổ chức tại châu thành trong 3 bữa 1^{er} 2 và 3 Janvier, để lấy tiền giúp các học-sanh nghèo.

Xem trong chương trình cũng

có đủ các trò vui sự lạ như các hội chợ khác vậy.

Trả tiền báo được biểu thuốc

Bốn báo phái-viên là M. Võ-văn Trân, hiện nay lãnh làm ông đại lý nhà thuốc Nam Cảnh Trà Vinh, muốn cho vui lòng độc giả báo này, nhất định biểu thuốc cho những người nào đóng tiền báo cho M. Trân như vậy:

Một năm: 3 hộp Đại bổ Tam tài hoàn.

Nửa năm: 1 hộp rưỡi Đại bổ Tam tài hoàn.

Còn những vị độc-giả báo «MAI» muốn dùng thuốc Tam tài hoàn chỉ gởi 0p.25 có mà thôi.

Xin gởi cho VÕ-VĂN-TRÂN c/o Nam-Cảnh Dược-Phòng Travinh

Không có thứ sà-bong nào tốt hơn

Savon VIET-NAM

dùng đỡ tốn mà lại sạch sẽ và thơm.

5 ĐỨA NHỎ CỦA MỤ DIONNE Ở CANADA



THIÊN-HA KỶ VÂN

Bức thư hỏi vợ của
thằng nhỏ 8 tuổi

Hai nầy đều nhớ chuyện một người nông-phụ ở Canada tên là Dionne hồi năm 1933 sanh ra một lượt 5 đứa con gái đều khỏe mạnh, mập mạp. Cả xứ Canada đều tiền lại nuôi 5 đứa nhỏ này, đến nay được 2 tuổi rưỡi, mỗi đứa đều có bạc triệu để nhà băng rồi.

Trong 5 chị em, có một cô đẹp nhất. Vừa rồi có một cậu Huê-kỳ dạm hỏi làm vợ. Cậu mới có 8 tuổi, con một thương-gia ở kinh thành Hoa-sanh-tông. Cậu ta có gửi cho cô Yvonne Dionne một bức thư cầu hôn như vậy:

« Qua là người thứ nhất muốn cưới em làm vợ, trên đời không có ai thương em cho bằng qua đây.

« Sau ông Roosevelt, qua sẽ trở nên Tổng thống Huê-kỳ, và qua hứa với em rằng ngày nào qua phải đi ra chiến trường, thì em sẽ trị vì thay mặt cho qua.

Người chồng thứ nhất của em
BOBBY

Xứ nhiều con nít hơn
hết trong thiên hạ

Xử nào là xứ nhiều con nít trong thiên hạ?

Ai cũng nhớ rằng: nước Ba-lan, nước Tàu, nước Nhật và nhiều xứ khác nữa, thay phiên nhau mà đòi cái vinh dự cho xứ mình là xứ nhiều gia đình đông con hơn hết.

Nhưng nay người ta điều-tra kỹ lưỡng, mới biết rằng chỉ có quần đảo Féroé mới chiếm được vinh dự ấy thôi, vì ở đó nhà nào cũng có 7, 8 đứa nhỏ là ít.

Còn nhiều nhà có tới 17 hay 18 đứa con lận.

Lắm người tưởng xứ mình nhiều con, nhưng sánh lại có thắm gì với người ta đâu.

Người mỗi ngày tiếp
được thư từ nhiều nhất

Mỗi nhà báo hay mỗi hãng buôn, hãng ngày thấy anh phắc-tơ đem lại năm ba chục cái thư gửi lại, đã cho là nhiều. Kỳ thiết, một nhà báo hay một hãng buôn, xứ mình vậy mà xứ nào cũng vậy, số thư từ nhận được cả tuần cả tháng không bằng một ngày của các cô đào chủ rạp ở Mỹ-châu.



Người nhận được thư nhiều nhất, chính là ông Tổng-thống Roosevelt x ở Huê-kỳ. Mỗi tuần cộng lại, nhà t h đem tới Bạch-cung

(Maison - Blanche) cho ngài từ 50.000 tới 60.000 cái. Có khi một ngày cũng nhận được tới

7.894 bức thư. Bởi vậy, trong Bạch-cung có cả đoàn thư-ký viết thư và thư-ký đánh máy, đông như một đội quân. Thư nào, ông Roosevelt cũng trả lời từ tể. Có chuyện trả lời, chỉ giao cho thư-ký đánh máy rồi ký tên lấy mà gửi đi. Nhưng cũng có nhiều thư chính ông Roosevelt coi lại kỹ lưỡng và ký tên. Nội việc ký tên hằng ngày, cũng đủ mỗi tay rồi.

Tới các đào kép hát bóng ở Hollywood như hạng Joan Crawford, Clark Gable, Guy Lombardo, Greta Garbo, v.v... đều là hạng người mỗi tuần tiếp được từ 6.000 tới 10.000 bức thư hết thấy. Có thư ngợi khen, có thư xin tiền, cũng có những bức thư của khách đa-tình rồi công rãnh chuyện gửi lại chọc ghẹo người ta nữa. Theo phép lịch-sự, ai gửi thư cho mình mình cũng phải trả lời thành ra hạng tài-tử giai-nhơn hát bóng cũng phải mượn nhiều thư ký riêng để đánh máy thư từ, và mỗi tuần xài phí tiền có cũng hết bạc trăm.

Đây là bạn tri-âm của
các học-sanh Nam-Nữ

Viết máy



20.00 một cây viết máy Boy Scout
Ngôi vàng thiết 18 carats bao kiết

Bán lẻ tại Saigon:
NGHỆ SANH, 15, rue Schroeder.
TAM NGUYỄN, 59, G. Guynemer.
NAM-HUNG-LỢI, rue Vannier.
NAM-THANH-LỢI, rue Vannier.

Đại lý cõi Đông-Dương,
THAI LE HON,
275, rue d'Espagne, Saigon.

Messieurs,

pour vos chics Costumes
vos belles Chemises

N'oubliez pas.....

**LIN FANTASIE
TUSSOR & SHANG tung
ALBENE VIZILLE**

chez...

K. A. J. Chotirmall & C^e

34-36 rue Viénot

SAIGON

HÙNG ĐỀ HO

Bởi vì thuốc **PULMOGÉNINE** trị bệnh ho như thần
Có bán ở các nhà thuốc và
nhà thuốc **J. MUS** ở Saigon

KÍNH CAO ĐỘC-GIẢ

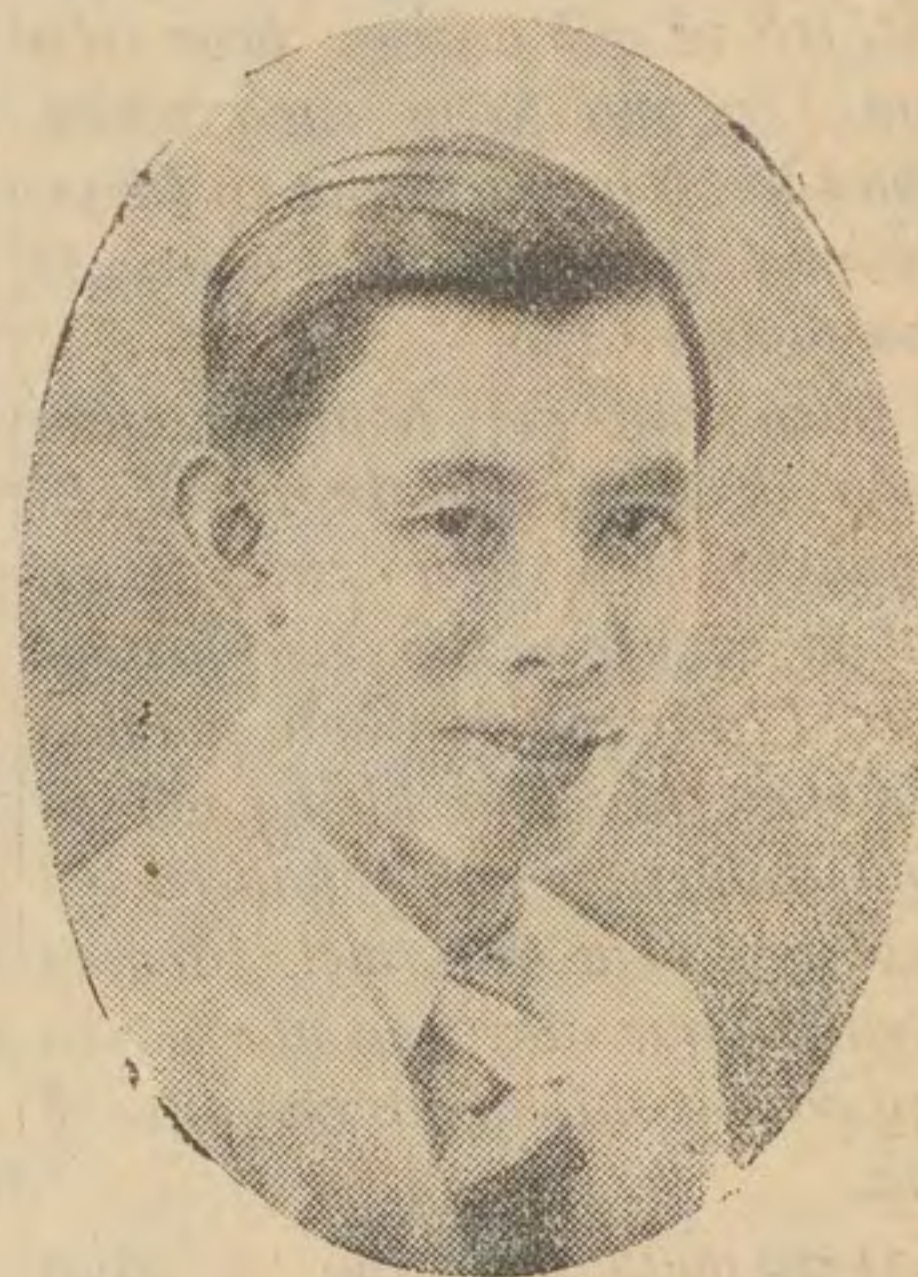


PHẠM-THÀNH-CHIÊU

Bổn báo có lời trân-trọng thanh-minh để chur vị độc-giả được rõ:
M. Phạm-thành-Chiêu thay mặt bổn báo đi cổ-động và thâu tiền

báo ở Ba-liêu, Cà-mau, Rạch-giá.
M. Trần-khánh-Nguyên đi Biênh-hòa và Xuân-lộc.
Mong rằng chur vị độc-giả ở các địa-phương nói đây sẵn lòng
tiếp kiến bổn-báo phát-viên và luôn dịp giới thiệu thêm số độc-giả
cho bổn-báo. bổn-báo xin cảm tạ trước.

Nhiều vị độc-giả các nơi có lòng chiều cổ báo MAI từ lúc đầu
tới giờ mà chưa trả tiền, nay xin làm ơn gửi mandat trả nhà báo.
Tài-chánh quan-hệ cho mạng vận tồn vong của tờ báo. xin chur vị
lượng xel dùm.
MAI



TRẦN-KHÁNH-NGUYỄN

SỰ ĐỀ HUỀ CỦA NGƯỜI VÀ ẮC-THỨ

MỘT CON RẮN LỚN Ở VỚI NGƯỜI 9 NĂM NAY

CON RẮN DÀI 4 THƯỚC, CHẬU.VI 6 TẮC, HIỀN LÀNH NHƯ PHẬT. — ĐÊM
NGÀY ĂN Ở VỚI NGƯỜI MỘT CÁCH RẤT THÂN THIỆN. — 1 THÁNG
MỚI ĂN CƠM MỘT VÀI LẦN

Hôm trước ông Caffort bắt đặt một con cạp đã nhốt vô cũi từ tể đợi dịp công nó về đây chơi. Chẳng dè hơ hồng thể nào để nó chui ra khỏi chuồng rồi chạy lung tung về tới Gia-định cho bị bắn chết, việc đó các báo hằng ngày đều nói rõ. Nói rõ cả những cuộc dạo chơi của Chúa sơn-lâm trong... vườn quan (hành tham biện, trong lãng ông Bà-chiêu và đã « chạm mặt » một anh giữ vườn. Nhưng bà con khời lo, vì nó bị ông Berand-his bắn chết, ngỗng cù queo từ bữa đó rồi.

Đã hết ở đâu! Bây giờ tôi một con rắn dài 4 thước tấc, nằm chính ình giữa sân cỏ góc đường Lacotte và Clemens des Dames.

Bạn đọc đừng sợ, nó có chủ, và hiền lành như bụt.

Cũ nó là ông Cao-văn-Người quê quán ở Long-xuyên. Nguyên do là 9 năm về trước trong lúc chài cá tôm ở sông Đốc - Vàm, lãng Cao-lãnh, ông già Cao-văn-N. ời tóm được chủ rắn đó. Theo lời con ông là Nguyễn-v-Lại — có lẽ rẽ của ông, và hiện đang làm chủ cái nhà nhỏ chứa con rắn đó — kể lại thì hồi mới bắt, nó mới có dài 1 thước và tròn bằng cổ tay thôi.

Ông Ngời cũng rắn quá nên nuôi nó hơn 9 năm nay. Nhưng ai cũng lấy làm lạ là rắn to như thế mà lại hiền như bụt. Hiền từ lúc bắt về cho đến bây giờ — chính chúng tôi đã rõ, nung nó

trong tay mà nó nằm lý không n'ức-nhích.

Một tháng nó ăn chỉ có hai lần. Mà rỗng ăn chuối chín và thịt heo chín. Bà chủ nó nói có lần bà để cho nó con gà làm mồi mà nó nhút định không thêm liếm nữa. Bà lấy gà chà nhẹ trên lưng nó, nó vùng một cái mạnh quá, làm cho bà kinh hoàng buông gà ra và mang đi chỗ khác nó mới thôi. Còn nước thì nó uống thường. Mỗi lần nó ăn có một chút thôi. Mà phải có người nằm bên cạnh nó — vì thế mà chúng tôi thấy nó nằm trên chiếu bên cạnh một cái gối của chủ — gát miếng ăn của nó. Nhút là gần đây nó làm biếng ăn quá, khiến chủ nó cứ lo lắng nó chết luôn.

Con rắn thật lạ làm sao!

Vậy nó không giống hình thức của vầy trần như nhiều người. Đến coi đã thử so-sánh. Mà lại mềm như thịt. Còn vầy ở mặt dưới dễ đi thì hơi cứng. Mỗi lần nó bò lưng nó uốn lên cong xuống như rồng mà nhiều vầy, ở lãng đầu lại vươn ra. Miệng nhỏ lắm, cách chừng 2 tấc đến đuôi, lưng nó hững hơi sâu. Hai bên hông chỗ, hững đó, hơi cứng, dường như muốn mọc chơn ra vậy.

Còn đuôi thì mềm, khác hẳn đuôi trần hay loài độc-xà khác, đuôi cứng như đá.

Giống thú nào cũng có ... mù cã, mà con rắn đó lại không hơi thú gì cả.

Bởi vậy việc chớ chuyên nó đi

các nơi rất dễ và rất tiện: chỉ việc bỏ vô thùng là xong!

Gần đây, thấy nó ít ăn uống, lại hiền lành và đã sống lâu đến đôi gần mọc chơn, dân cư ở vùng ông chủ nó có sẵn óc mê-tin nên họ đồn rằng nó tu.

Có lẽ nó tu thiệt, tu dạng thành rắn.

Nó được đem đi cho các người nào bỏ năm xu, trẻ nhỏ 3 xu, thì được vô coi hơn hai tháng rày. Hôm trước ông chủ nó có mượn đăng-quãng-cáo ở báo Công-Luận cốt ý để nhà nước biết mà mua để vô vườn thú, nhưng sao không nghe tin gì hết.

Nếu sau này nó chết đi thì chắc để lại nhà chủ nó một nỗi buồn sâu xa lắm thôi, vì tiếc thương nó đã sống với mình trên chín năm trời. Loài người sống chung với nhau lâu năm còn không nặng tình với nhau cho bền chặt được. Chớ loài thú mà ở bên cạnh mình lâu năm bỗng chết tình lình, mình buồn lắm chớ.

KHÁNH-HỘI

MÉLODIA

Đờn kéo nhứt
Năm-kỳ của

H. K. LE-YEN

SAIGON

GIOT NƯỚC CÀNH DU'ÔNG

cuả MINH - KHA

TRỜI mưa vừa dứt hột. Ánh nắng chiều dịu dàng, êm - ái, xuyên ngang mấy chòm cây - rậm, giọt trên mấy vũng nước mưa còn đọng lại, làm chói mắt khách đi đường.

Trên con đường nhỏ quanh co từ chót núi Châu - thới xuống đường cái, một người thiếu phụ, tay cặp dù, tay xách giỏ, đang lầm lũi đi, ra chiều nghĩ - ngợi. Xuống đến chân đồi, người thiếu phụ để giỏ mây trên tảng đá, dăm dăm nhìn những chiếc xe đang chạy lên xuống trên đường. Ánh nắng vàng giòn ngay vào mặt, làm cho màu da trắng hồng hồng; trên gương mặt trái xoan có những vẻ đẹp chất-phác, ngây thơ, nhiều nét tinh-tử Góí mình trong chiếc áo thâm cũ-rích, dáng điệu cô nhờ sự phân chiếu ấy mà càng mặn mà, lộng lẫy thêm. Dơ bàn tay dịu-dàng lên che ánh nắng, cô đưa mắt nhìn cảnh vật chung quanh và nhích một nụ cười.

Một tiếng chuông ngân từ trên núi nhẹ nhàng đưa đến tai, làm cho cô giật mình quay lại. Trông về chùa cũ, cô dường như hồi-tưởng những chuyện dẫu dẫu, rồi như cảm - động, gương mặt đương vui, bỗng lần lần trở nên ử dột....

Một tiếng chuông thứ nhì đưa đến, phá tan mộng-tưởng của cô. Trên mặt lộ vẻ quĩ-quyết, cô day lại xách đồ, cất bước xâm-xâm đi thẳng ra đường, mặc dẫu những tiếng chuông thứ ba, thứ tư, thứ năm, đưa theo gió như kêu gọi, nhắc nhở, cảm-cộng cô, cô cũng không buồn ngo lại.

đo biết bệnh cô là tâm-bệnh. Minh-Tiên định dùng mẹo để chữa. Bên giường bệnh, chàng thường hỏi han tâm-sự của Tuyết và giảng giải cho nàng nghe những quan niệm về cuộc đời. Chàng hết sức đánh đổ những thói thất vọng, chán đời, và tập cho cô những tính yêu đời, ham sống.

Nhờ vậy, bệnh cô lần lần thuyên giảm. Trong câu chuyện, cô biết được Minh-Tiên là người có tánh tình cao thượng, mà Minh-Tiên cũng biết cô sống trong một cảnh ngộ đáng thương. Chàng tính thế để giải thoát giùm cô ra khỏi sầu thành và muốn cầu hạnh-phúc cho cô, nhưng làm thế nào? Cô Tuyết là gái có chồng, danh nghĩa và lương tâm dẫu có cho chàng làm đều ấy. Chàng yêu cô Tuyết thật. Yêu vì sắc đẹp, vì nét-na thì ít, mà những nỗi khổ tâm của Tuyết làm động lòng trắc-ân chàng thì nhiều hơn. Cái tình thương ấy khác hơn cao hơn những tình thương, nó là tình hơn-dạo.

Khỏi phải nói, chính cô Tuyết cũng hiểu đến Minh-Tiên. Cô coi chàng như một người bạn tốt để luận bàn, giảng giải việc đời. Nhưng đã nhiệm sâu những tư tưởng bi-quan yếm thế rồi, Tuyết luôn luôn tin tưởng rằng đời là bề-khổ, là ảo mộng mà thôi, chỉ có một thế giới khác riêng mới là chỗ hạnh phúc của con người và chỉ có Đức cả Từ-bi mới đưa người vô chốn ấy được.

Tháng ngày qua...

Chồng cô Tuyết mắc bệnh từ già cõi trần. Hai mươi bốn cái xuân xanh cô đã phải làm người quá phụ. Cách sau mấy tuần, người ta thấy cô thu xếp việc nhà quyết đi tìm cái chơn hạnh phúc trong chốn tu hành và định mượn giọt nước cành dương để tưới tắt lửa lòng.

Cô đi ở chùa, trở nên cô vãi Diệu-Thanh ở chùa Châu-sơn. Trong những lúc ấy, Minh-Tiên có lòng thăm hỏi tìm kiếm nhưng hoài công vô ích, là vì cánh hồng bay bổng, biết đâu mà tìm.

Một hôm, Minh-Tiên cùng vài người bạn thừa nhân, rủ nhau lên núi Châu Thới chơi. Chàng lấy làm ngạc nhiên khi thấy một cô vãi trong chùa giống hệt cô Tuyết. Sau khi dò la gạn hỏi trong chùa, chàng biết chắc cô vãi ấy chính là Tuyết rồi chàng ăn cần ngõ-y cầu xin gặp mặt để hỏi chuyện, song Tuyết trốn lánh chối từ, không chịu cho ai tương kiến.

Thế rồi từ đó trở đi, người trong chùa Châu-sơn cứ mỗi tuần đến ngày củn nặt lại thấy chàng thanh niên đẹp đẽ ấy đến chơi và dùng dằng mãi đến chiều tối cũng chưa đành dời gót. Ta nên biết Tuyết từ ngày lên núi tu hành đã quyết định hết trần lụy, không còn tưởng nhớ đến việc đời, nên chỉ năng tập tể tắc lòng nhẹ nhàng khoan khoái lắm. Không dè đâu có ma đưa lối, quỷ dẫn đường cho Minh-Tiên lên núi chơi, làm cho bình ảnh chàng trở lại rung động trong trí nhớ của Tuyết. Rồi những lời giáo huấn, những giọng khuyên lơn của Minh-Tiên ngày nào, nay lại như vang vọng bên

tai của Tuyết làm cho cô mơ màng tưởng nhớ lại những giây phút êm ái ngày xưa. Trót mấy tuần cô cố dè nể lửa lòng đương muốn cất ngòi lên và hết sức chiến đấu với sự tưởng tượng viễn vông sắp lồi cuồn cô trở về trần tục. Cô muốn lánh Minh-Tiên để quên nỗi niềm xưa, nhưng càng muốn quên chừng nào, bức tranh quá vãng lại hiện ra rõ ràng chừng ấy.

Một hôm, quét lá cây sau núi, cô chợt thấy hai con cắt ké đương tranh nhau một miếng mồi. Tánh hiếu kỳ khiến cô đứng lại xem. Sau một hồi tranh đấu quyết liệt, con yếu nằm ngửa và bị con mạnh cắn cổ xô dùa xuống hòn đá. Đứng xem tấn kịch xảy ra trong chớp mắt, trí cô bất liên tưởng tới cuộc đời rồi đến lời nói của Minh-Tiên: « Đời là một chỗ phấn đấu, cạnh-tranh để sanh tồn, mạnh được yếu thua, luật đạo thái thiên nhiên làm tiêu diệt các giống yếu hèn lười biếng. »

Mấy lời nói ấy cô nghe đã lâu, nhớ rất kỹ, nhưng mãi đến hôm nay mới thấy tuyệt nghiệm đây.

Suy nghĩ tần ngần, cô bỗng tỉnh ngộ rằng trước kia cô tưởng lầm. Cái hạnh phúc chỉ tìm được ở ngoài đời, tự mình làm ra chứ không phải ở chỗ rừng rậm, non cao, chùa hoang cảnh vắng, nhứt là không ý-lại, cầu xin ai được. Với người còn trẻ tuổi, tu hành chỉ là một cách biếng nhác, trốn nợ làm người. Thiệt ra cửa Phật nhà chùa là nơi giam cầm biết bao nhiêu người trai trẻ gái xuân, vì sự buồn rầu chốc lát, suy nghĩ vội vàng, mà đem thân rơi xuống nơi đó, mất hết cả chí khí chiến đấu sanh tồn. Cô biết rõ giọt nước cành dương không thể rưới cho lòng cô mát-mẻ được, nên cô nhất định hoàn-tục.

Quả quyết, cô bèn già sư, già cảnh ra về....

Một năm sau, chùa Châu-sơn lại được hân-hạnh tiếp rước hai người khách quý đến thăm cảnh chùa. Hai người ấy không ai dẫu lạ: chính là Minh-Tiên, chàng thanh-niên thường đến viếng chùa năm xưa và cô Diệu-Thanh vãi chùa đã hoàn-tục. Minh-Tiên nay đã chiếm được tâm lòng Tuyết, cùng nhau mở một cuộc: đời mới, đầy-dẫy những lạc-thú nhơn-sanh. Minh-Tiên đã đưa Tuyết đến cõi hoàn-toàn hạnh-phúc, hạnh phúc thực-tế.

Trong chùa bước ra, Tuyết ngoi nhong, tươi cười và nói:

— Minh đó mới thiệt là đức Thích-ca cứu khổ cho đời tôi!

MINH-KHA.

ONGUENT CHAN'S

Khử độc, thoa mau lành

Tha từ lần thì thấy những bệnh như:

Lở lổ, phỏng lửa và nước sôi

U-nhot — Ngứa-ngâm

Các bệnh ngoài da được lành mạnh

Thở lớn... 1 \$ 00

Thở nhỏ... 0 40

VÔ ĐÀI TẠI CAO LÃNH

CÓ NỮ VÔ-SĨ

LÊ-THỊ-NĂM

Bồn báo đã thông tin rằng Hội-chợ Cao-lãnh cuối tháng này có cuộc đấu vô annam. Giải thưởng có 2 hạng 50\$ và 30\$ Tiền độ xứng đáng. Ban Trị-sự sẽ lo sắp đặt chỗ ăn chỗ ngủ cho vô-sĩ một cách tử tế.

Mỗi đêm đều có nữ-vô - sĩ tranh tài. Có học - sanh đi đường thảo.

Những vô-sĩ này đã đăng tên:

1. LÊ-THỊ-NĂM dite HỒNG-HÁ (HOÀ-HUNG)

2. TRẦN-PHÚ-NHƠN (Sadec)

3. VÔ-THIỆN-TÍCH (Cánh)

4. VÔ - THIÊN - ĐƯỜNG (Baclicu) vô địch Rachgia Thốt-nốt

5. LE-VĂN-HAI (Rachgia) vô địch Ngã năm

6. LE-THANH-TONG (Lòng xuyên) vô-địch Longxuyên

7. CHÂU-MINH-PHÁN (Rachgia)

8. NG-HỮU-TRUYỀN (Thốt-nốt Longxuyên)

9. NG - VĂN - MINH (Tân-khánh-tây sadec)

AI MUA SÁCH

Phan-dinh-Phùng

TRUYỀN Phan-dinh-Phùng đăng trong bồn báo mấy tháng nay, được chú-vĩ độc-giã hoan nghinh đặc biệt. Vì là sự tích hay, quan-hệ về lịch-sử nước nhà trong hồi người Pháp mới qua bảo-hộ nước ta, tác-giã khéo thu góp tài liệu dồi dào đầy đủ, lại viết ra với một lối văn dễ dàng và cảm kích lắm.

Còn kỳ hôm nay là hết. Nhiều vị độc-giã lấy làm tiếc rằng không đọc được trọn.

Vậy chúng tôi xin báo tin mừng để độc-giã hay rằng: hiệu Mai-Linh ở Hai-phong, đang in « Truyện PHAN-ĐÌNH-PHÙNG » này, chỉ trong nay mai là xong. In đẹp giấy tốt, hình nhiều, có lẽ dầy tới gần 200 trang.

In làm 2 hạng:

1 - Hạng thượng, giá 0p.70

2 - Hạng tốt, giá 1p.00

Ngay bây giờ độc-giã có thể gửi mandat mua trước cho nhà Mai-Linh ở Hai-phong, hay là gửi lại cho tác-giã là M. Đào-trinh-Nhất chủ-nhiệm báo « MAI » cũng được. Số sách in ra có hạn, xin độc-giã nhớ mua trước thì hơn.

CHUYỆN NGỘ Ở NAMVIAN

Tại Namvian đường Verdun số nhà 59, có ông thầy TRƯƠNG-LONG-BẢO dùng thuật thôi-miên nhơn diện mà chữa bệnh. Lúc đầu ông chữa bệnh lật vật tâm thường đều khỏi cả, tiếng đồn càng xa thiên hạ tới càng đông, bệnh gì cũng chữa được, lạ có một đờu bệnh phong-tinh và bạch-đái-hạ ông nhứt định không chữa, cũng ngộ là mấy người bệnh ấy lại nhứt định không nghe, họ làm ờ ờ quá lễ, thét rồi ông phải nhĩ định dùng thuốc mà chữa, ông dùng Huê-liên-linh đơn số 01 và thuốc bóm giết vi trùng, lựu của hiệu Đình Thành Song, 112, rue d'Espagne, Saigon mới phát minh toàn chất thuốc Annam mà chữa bệnh phong-tinh và Phong lựu Bạch đái hoàn số 02 chữa bệnh từ cung, nhờ thuốc thật hay, thiên hạ đồn rùm rền, tới lui tấp nập, làm cho M. BẢO phải trữ bán đủ thứ thuốc hiệu Đình Thành Song, chúng tôi đi xem hội chợ thấy chuyện hay hay, nên có sao nói vậy xin ông Trương-long-Bảo chớ chấp.

KHÚC-KHỊCH.

INSTITUTION PHAM-KHAC-MINH

ENSEIGNEMENTS PRIMAIRE ET PRIMAIRE SUPÉRIEURE

82, Boulevard Kitchener - SAIGON - (Cauonglanh)

Préparation des élèves de 1^{re}, 2^e ou 3^e année au BREVET ÉLÉMENTAIRE et B. E. P. S.

Toutes les matières (y compris solfège) et tout le programme enseigné en 6 mois

Ne travaillant que la nuit (19 h. à 21 h.) sauf celle du dimanche

Frais d'Études par mois: 8 \$ 00. Jour de rentrée 4 décembre 1936

Cours DE NUIT particuliers de FRANÇAIS 4 \$ 00

de MATHÉMATIQUES 4 \$ 00

COURS PAR CORRESPONDANCE. — Professeurs licenciés et bacheliers, 2 piastres par mois, rédaction corrigée par semaine et à la fin de chaque mois, une lettre du professeur indiquant les défauts de style, la façon de se perfectionner (exercices lectures etc...)

Professeurs:

MM. TRUONG-NGOC-KHOA. Ancien Professeur Institution Lê-ba-Cang, Professeur à l'Institution Chan-Thanh.

DUONG-NGOC-SUU, Tú tài.

NGUYEN-VAN-DONG

NGUYEN-NGOC-LUU

BARGON (Charles) Tú tài toán học.

Conditions spéciales pour ceux qui se préparent au Baccalauréat ou du Brevet supérieur.

Adressez vos lettres ou mandats à:

M. NGUYỄN-TÂN-SĨ

Secrétaire Cours par Correspondance,

82, Kitchener - SAIGON

Dũng biết được một bạn đồng nghiệp, tên là Dũng, cũng dạy một trường, có chon trong một hội-kim đang tổ chức ở Hà-Thành. Dũng thân thiện với bạn rồi chiếm-phục đảng lòng từ-nhiệm bạn. Hội kia ấy âm-thầm hoạt-động được ít lâu thì tám người trong bọn đồng-cui định tình-guyn xuất-duy, trong số có hai giáo-sư Dũng và Dũng.

Thế rồi, Dũng và Dũng phở bỏ phập sự kể vài ngày sau, một buổi sáng mai, sương mù lạnh lẽo, một chuyến xe tốc-hành đi Vân-nam chở tám người lia Hàn-ội.

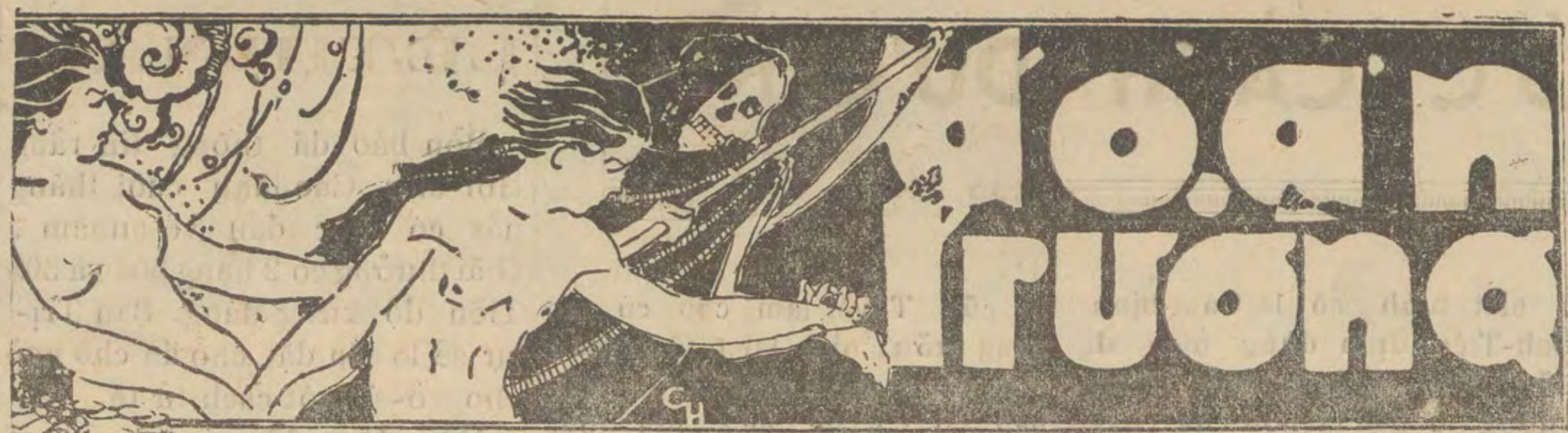
Vừa lên xe là Dũng bị cảm nặng không ăn được rồi suốt ngày Dũng nằm miết. Đến Lao-Kay, liệu Dũng không gượng nổi, bạn đồng chí bên đem Dũng xuống xe, thuê ô-tô đem Dũng trở lại.

Vài ngày sau trên giường bệnh, Dũng hay tin các bạn đến Vân-nam đều bị lính bắt và giải về, luôn cả và tin bạn Dũng bị lính đánh trọng bệnh.

Tin kinh-khủng ấy không khiến Dũng thối chí, nên bệnh vừa nhẹ, Dũng bèn thương-lượng với bạn đồng đảng rồi lên xuống Hải-phòng, tìm ghe biên của khách Hải-Phòng để sang Tàu cho kỳ được.

Đến Hương-cảng là Dũng gặp người đón rước về dịch-xả. Hai ngày sau, Dũng tháp-tùng hỏa-xa lên Tỉnh-thành Quảng-dông.

Hai năm ở Quảng-dông, hơn thay bè-dang chỉ hỏ - hào, diễn-thuyết nhiều hơn thành thật hoạt động; hoặc nói một đảng, làm một ngả, Dũng ngả lòng. Thêm thấy bạn đồng - chí bốn xứ hành chỉ sài với cái hướng và không giữ lời hứa bên kh trước, Dũng càng tấy mình bất lực và lạc lối. Dũng hối - hận và liệu đầu có hy-sanh mình chẳng những vô ích lại ô - danh. Rồi Dũng âm-thầm thu xếp hành-trang, xuống tàu Lôi hương.



của VONG VÂN

Kinh cáo độc giả

Bồn báo có tiếp đăng nhiều thơ của chư độc giả tỏ ý phiên hỏ về bồn tiểu thuyết «ĐOAN-TRƯỜNG» mỗi kỳ đăng ngắn quá và không phải mỗi tuần đều có đăng

Chúng tôi xin cáo lỗi độc giả và xin thay mặt M. Vong-Vân, cảm tạ độc giả có lòng chiều cố đến bồn tiểu-thuyết ấy. Chúng tôi định ninh rằng trong tập báo có nhiều bài nhiều mục phần đóng độc giả chủ ý hơn tiểu-thuyết, lại giấy mực có chừng hạn, chúng tôi không thể không đăng những bài cần phải đăng sớm.

Và lại tiểu thuyết hay hay dở, sớm hay muộn cũng đang đủ tự đầu chỉ cuối.

Tuy nhiên từ số này, chúng tôi cũng cố gắng làm vừa lòng độc giả.

MAI

Đầu đuôi câu chuyện phiêu lưu của Dũng là thế. Vợ chồng ông chủ im lặng nài nghe

Thuật xong, Dũng thưa :
— Con đã xin ba má hãy kể con như đã chết trong trún và con đã mang tội bất hiếu nặng hơn núi, không sao chuộc đượ

thì thân con còn sống đây cũng là thừa. Không dẫu cha mẹ : con đã quyết đi tìm sự chết, để phủi nợ thế cho khỏe thân, nhưng mà phong trần nặng nợ, oan trái còn mang, con không chết được, lại nhớ còn : mãi mãi đeo đai hình ảnh người đen bạc đã phá hư đời con...

Bà chủ chặn lời Dũng :

— Cũng còn tưởng nhớ !

Dũng không đề mẹ nói, tiếp :

— Con vẫn biết rằng nhớ tưởng Dũng là một sự bền nhát đề mặt, nhưng mà số mạng khiến chuyện rủi ro, không thể tránh dặng...

Dũng nói, cứ nói, bà chủ hình như không ghiu nói khổ tâm con, bà cứ khuyên :

— Tưởng con đã chết, không ngờ ngày nay con còn đây là qui lắm rồi. Tuổi thì con hãy ở nhà với cha mẹ, không còn bay nhảy tranh đua trong đường lợi danh làm gì nữa. Ba má, tuy giờ đã ngèo hơn trước, nhưng mà, giờ oát còn có bộ tre, con khỏi lo làm ụng mệt nhọc gì cũng sống được.

Hải t iệt bà lấy lam mừng mà trông thấy diện mạo lầm liệt Dũng, sau mấy năm dặng dầy gió bụi. Bà nhìn con không mấn nấn, Lỗi tấm Dũng ở ẩn nơi xứ người tẻ nao, có đau ốm lâu nao không. Đạn bà bảo Dũng thuật chuyện bên Tàu cho bà nghe.

Ông thì ngồi vuốt râu ngó đèn, cặp mắt tỏ ra suy nghĩ nhiều và hình như lo xa.

Dũng càng thấy mẹ vui mừng và không thấu rõ nỗi khổ mình, Dũng càng thêm đau đớn. Tuy thế, Dũng cứ để mẹ an vui :

— Con cũng muốn sống vui vẻ với cha mẹ để chuộc tội thất hiếu trong muốn một. Nhưng mà trước con xin cha mẹ vui lòng cho con chút ít thì-giờ để thu xếp xong một việc tư.

Hai ông bà đồng hỏ :

— Việc gì, con ?

— Con phải đi Saigon.

Ông nghiêm - nghị bảo :

— Con không nên nghe, nên thấy, nên biết chuyện gì ở Saigon cả.

Dũng ngồi im - lặng như say như ngáy.

Đêm càng khuya, khí trời càng lạnh.

Ông chủ bà chủ mừng con, muốn thức suốt đêm để trò chuyện cho mấn ý, nhưng ông thấy Dũng dặng trù-tích một việc mà ông đã độ biết trước, một việc ông xem là vô ích lại t ền rồi ông con, phần ông đỡ chịu lạnh nên ông đốc Dũng đi nghỉ, ý ông muốn con an tâm, khoẻ trí, không nên có ý tưởng vu-vơ.

Bà quét giường, trải nệm xong, bảo Dũng vào phòng rồi tài trông nhà việc đã trở cảnh tr.

Rồi thì người trong phòng, người nằm ngoài gọi rằng vài câu chuyện khảo nữa. Mà đến à ấy h ẹp đầu, hai ông bà mới đi ngủ.

Vừa rụng sáng, bà dậy trước, đi gọi tiểu bạn trai thả trâu, đoạn vào phòng thăm Dũng.

Giường trống - trơn. Hành-lý Dũng cũng mất. Trên chiếc gối một mấn giấy nhỏ xếp đôi. Bà hơ bãi, cầm đi đánh thức ông dậy trao cho ông.

(Còn nữa)

MỎI PHÁT MINH THUỐC TRỊ LỖ TAI CHẢY MŨ VÀ THÚI

Chiến theo phong thơ của Thánh-hiền, các bệnh nơi lỗ tai đều tại nơi thận, bởi thận thông hơi nơi lỗ tai, hoặc thận suy hỏa thành mà thành điếc tai, lùng bùng lỗ tai, ngứa lỗ tai, ấy là chánh luận.

Theo việc tự học của tôi, khảo cứu cho thấu đáo bệnh chứng, chớ mỗi việc đều tùy theo sách xưa thì không thể nào trị dặng. Tỷ như điếc lỗ tai, ngứa lỗ tai, lùng bùng lỗ tai tại nơi thận là phải, còn như lỗ tai, thúi lỗ tai, chảy mũ lỗ tai và lỗ lỗ tai mà trị thận thì rất sai lầm.

Bệnh như lỗ tai, thúi lỗ tai, chảy mũ lỗ tai và lỗ, tuy là bệnh tại lỗ tai mà gốc bệnh ở trong óc là vì cang hỏa thanh sanh phong, phong nhiệt thừa hư nhập vào não chỉ, nên hám lỗ trong óc và có mũ, nhưng mũ ấy không đương chảy ra, nên phải chảy ra lỗ tai, và hơi thúi cũng do bởi lỗ tai mà ra.

Mũ độc bởi nhiệt, chảy ra ngoài lỗ tai không lỗ, và trong lỗ tai không nhưe nhỏi.

Mũ độc bởi phong, mũ chảy ra tới đâu lỗ tới đó và trong lỗ tai, nhưe nhiều.

Người ta thường thấy chảy mũ nơi lỗ tai thì nói-chảy mũ lỗ tai chớ không hiểu rõ gốc bệnh tại nơi óc, bệnh này con nít phần nhiều, người lớn phần ít, chỉ dùng thuốc tả cang hỏa, giải phong nhiệt, hồ não chỉ thì bệnh dặng lạnh. Nếu điều trị không nhảm dầy đưa lâu ngày sanh ra bệnh Điếc.

Quý vị hay là trẻ em mắc phải bệnh NHỨC TAI, THÚI TAI, MŨ TAI, thì hãy uống TỶ LIÊN THÔNG NHỊ HOÀN. các bệnh đều hết, thuốc giờ chưa có thuốc nào trị dặng.

Mỗi hộp có hai thứ thuốc, một thứ uống, một thứ xức, giá là 0\$50.

V. O. V. A. N.
— DU'OC PHÒNG —
THU DAU MOT

Q 12 Q

Bán tại :
229, RUE D'ESPAGNE
SAIGON —

AI?



muốn
tiết kiệm
hẳn hoi
muốn lập
bồn chắc
chắn.

CHỈ NÊN GỬI TIỀN VÀO KHO TIẾT-KIỆM

Cuốn sổ này như hình in theo đây, Kho « phát-hoàng » cho mỗi người gửi, chứ mình không tốn kém một đồng điều tem có hay là tiền huê hồng cho ai hết thấy.

Chắc ai cũng nhớ với M.E.O. và E.D.F. hồi nào đâu có phải vậy. Ví dụ mình đóng vào tháng đầu năm bay mười đồng, tức thời chúng khấn trừ tiền tem, tiền có tiền huê hồng cho kẻ rước mớ và tiền cửa nhà, bút giấy, xe hơi của hàng, hết gần phân nửa rồi. Có phải chúng ăn trên đầu mình không? Đã vậy mà nay đóng năm mươi đồng, mai lấy ra cũng chẳng còn nguyên số, vả lại không có chép lấy ra như thế. Trái lại, với Kho Tiết kiệm nay gửi 10p. sớm mai muốn lại lấy về xây xài có việc, Kho trả nguyên số bạc cho mình lập tức, chẳng kó khấn hay thiệt thòi đi đâu nữa xu.

Lại còn sự lợi tiện này nữa, là quý-vị ở Lục tỉnh xa xuôi, không thể lên tới Kho Tiết-kiệm Saigon mà gửi tiền bạc được, thì cứ việc gửi thư xin cuốn sổ, Kho sẽ

này tiền lời được 3 %/. Một người nào bắt đầu gửi 100 p. từ 1er Janvier 1936 thì ngày 31 Décembre tới đây lại kho.lãnh 3p. tiền lời của 100p. đã gửi đây năm đó.

Tiền mình gửi vào trong Kho, lúc nào cần dùng muốn lấy ra cũng được. Chỉ có việc đem cuốn sổ thân hành đến kho mà lấy, hay là ký giấy giao quyền cho người khác tới lấy dùm mình tự ý. Nếu cần lấy trong vòng 1000 quan tức là 100p. thì ở đưa sổ biên chép trong vài phút đồng hồ lấy tiền ra liền. Nhưng nếu cần lấy trên số đó thì phải tới báo trước cho Kho biết rồi cách sau 24 giờ lại lấy.

Độc giả thử coi sơ như vậy có phải Kho Tiết-kiệm, chẳng những

là nơi gửi tiền chắc chắn và có lợi cho mình mà thôi, lại sự gửi vào lấy ra cũng mau chóng dễ dàng, và như là không tốn tiền tem có giấy mực gì ráo. Một nơi như thế, người muốn tiết-kiệm không gửi tiền vào đó thì còn gửi đâu cho hơn nữa được. Duy có ai bị cảm dỗ và ham trúng số mới gửi vào hội M. E. O. và E. D. F. cho húng lấy mất hết rồi bây giờ than tiếc, ăn năn đã muộn.

Muốn trừ cái đại đó, cho nên chúng tôi giới thiệu Kho Tiết-kiệm với độc giả quốc dân.

Muốn cho độc giả quốc-dân không bị mắc lầm nữa, nên một kỳ sau chúng tôi sẽ nêu ra cách thức gian xảo của những hội như M. E. O. và E. D. F. thế nào có ai nấy thấy mà gớm. MAI

NAM-CẢNH DƯỢC - PHÒNG

TRAVINH-VILLE
(ở gần nhà việc làng Long-Đức)

Cô Như-Mai Y-nữ đã được nhà báo phê
cho là « NỮ-THẦN-ĐỒNG », sẽ chẩn mạch
cho quý bà quý cô

HỎI THĂM ?

Quảng cáo nhiều quá, làm sao tìm được một thứ thuốc trị tuyệt các chứng đại hạ. Thì hãy hỏi mua « BẠCH ĐÁI LINH DƯỢC » của « NAM CẢNH DƯỢC PHÒNG » ở Travin, là nhà Thuốc có NHƯ MAI Y NỮ, đã được nhà báo phê cho là « Nữ Thần Đồng » chẩn mạch cho quý cô. Thuốc này có tài trị chứng Xích Bạch-đái thiết là thần hiệu, lại « BỔ HUYẾT ĐIỀU KINH ». Người nào kinh nguyệt trời, sự không đều, thì nên dùng thuốc này luôn luôn, kinh sẽ được đều lại không sanh bệnh lật vạt-Thật là một môn Thánh dược trị về Phụ-Nữ. — Nếu như kinh bế, thì uống kèm với « Phụ Nữ BẢ CHƯNG HOÀN » thì kinh sẽ có ngay. Linh nghiệm vô cùng. Vì vậy cho nên Bà Chủ-Quận Trà cú (Travin) khen là Phụ Nữ Linh dược.

BẠCH ĐÁI LINH DƯỢC : Giá mỗi hộp 2 hoản : 0\$30
« NAM CẢNH TAM TÁI HOÀN », mỗi hộp : 0p.35 và SÂM NHUNG BỔ Thận kim đơn, mỗi hộp : 0p.80. Hai môn thuốc đã nổi danh là bổ hư lao hay dễ nhưt.

Nó'a. Nếu mua trên 2p 00 thuốc, bốn đường chiếu cước phí và nhận gói lãnh hoá giao ngân. Cần dùng Đại Lý khắp nơi, hoa hồng nhiều.

M. Nguyễn-văn-Kiến
Lương-y Trung-Việt ở Travin-ville.

THANH-TÂN NỮ CÔNG Madame K. THI-TU' Directrice BACLIEU

BỒN TRƯỜNG CHUYÊN DẠY

THÊU : tay, máy, bắc, tàu, cườm, kim tuyến, chỉ nhung, point de sable, thêu laine đủ kiểu v. v.

ÉP NHUNG : và chạm cây ra đủ hình người và thú.

DỆT : dệt la ne, tay rapidtricot thiết mau.

MAY : y-phục kim-thời, áo-chiếc, áo-lot, chemise, pyjama v. v.

NẤU ĂN : quăng-dông, tiều-châu, annam, tây.

BÁNH MỨC : đủ các thứ bánh mức tây, nam và trái cây v. v.

HỌC PHÍ

Ở trong : 12 \$ 00 mỗi tháng — Ở ngoài : 5 \$ 00 mỗi tháng
Lãnh may đồ mướn — Bán đủ đồ trang sức cho phụ-nữ

MỸ-NHON VIEN

MADELEINE

46, Boulevard Bonnard :: SAIGON

NƯỚC HOA, PHẤN, SÁP, THƯƠNG

HẢO HẠNG.—SỮA SẮC ĐẸP

Cô MADELEINE, người dân-bà Annam trước nhất, học tại một MỸ-NHON VIEN đại-danh ở Paris về, đích-thân sửa sắc đẹp cho quý khách

THIỆT vậy, ai nhớ đến những hội M. E. O. và hội E. D. F. bày đặt ra lối tiết-kiệm xố số và quăng-cáo bơm-ngọt, cổ động khôn ngoan, mà vợ vét lương rặt của người annam mình mấy triệu đồng một cách ngon lành xáo trá, chắc ai cũng phải ói gan, phải gớm mặt, phải tức của dùm cho bao nhiêu người đã bị gạt gẫm kia.

Tại sao chúng đem lối ấy ra gạt dân được đồng bào như thế. Một là tại nhiều người, hoặc là đàn bà thật thà, hoặc là thiếu học, bị bọn phái-viên của chúng tới mỗi nhà cảm dỗ, bày đặt ra những mồi lợi bạc ngàn bạc muôn cho người ta dễ ham, miễn là chúng đồ được thân-chủ để lãnh tiền huê hồng thì thôi, về sau người ta có bỏ dở dang, hay mất tiền thấy kẹ.

Hai là người ta thấy chúng nói những hội chúng thành lập, chiếu theo mạng lệnh nọ, luật lệ kia, thành ra dễ mắc. Kỳ thiết mạng lệnh luật lệ là một việc, mà chúng lột da xé túi thiên hạ là một việc khác. Đã nói rằng Stavisky hồi nó mới lập hội cầm đồ (Crédit municipal) ở Bayonne, nó cũng phải chiếu theo luật lệ chứ không sao. Không khi nào luật lệ có khoan cho phép nó lập hội để gạt tiền công chúng, nhưng nó giao ngoan lường gạt thiên hạ bên Pháp trên 200 triệu rồi đổ bể và tự tử, dầu luật pháp nghiêm trừng đồ đảng nó mặc lòng, nhưng tiền nó gạt của công chúng cũng mất rồi.

Ba là hồi đó M.E.O. với E.D.F. bày cách đóng góp hàng 10 năm hay 20 năm, nhiều người mình không chịu cạn xét rằng mình đi làm thuê làm mướn, biết đâu sớm làm chiều nghĩ, nay có chuyện làm, mai bị thất nghiệp, làm sao mỗi tháng mỗi đóng cho tới 10 năm, 20 năm được không biết. Mà đóng dở dang rồi bỏ thì số tiền đóng trước mất hết. Tức cười nhất là tiền mình gửi chúng, mà lúc mình cần dùng phải đi vay chúng, số vay ấy mình phải chầu chực, phải chịu lời, phải hao tốn giấy mực tem có đủ thứ, rồi lại, số vay không còn bao nhiêu. Thật chúng ăn trên đầu mình, thế mà bà con xử

mình mắc bọm mất tiền rất nhiều. Ấy là may cho lúc đó M.E.O. và E.D.F. ăn no chết sớm, nếu không thì người mình còn bị gạt thêm nữa.

Thấy chuyện trước thế ấy, cho nên bây giờ chúng tôi van lơn, cầu khẩn, giảng giải, trông mong tất cả đồng bào, bất cứ là thiếu học, là tỉnh, là quê, là đàn bà, là phụ lão, nên sớm tỉnh ngộ. Ở đời ai cũng phải lo tiết-kiệm, lập bồn, nhưng muốn : Tiết-kiệm cho chắc chắn và lúc nào cần dùng lấy ra cũng được ;

Lập bồn cho chắc chắn vĩnh-viễn, không lo nơi mình cất tiền kia nghiêng đổ hay gạt gẫm mình thì cứ nên đem số tiền tiết-kiệm của mình mà gửi vào Kho Tiết-Kiệm của nhà nước, duy có nơi đó mới thiết là chắc chắn mà thôi.

Chúng tôi ra sức cổ-động cho bà con biết Kho Tiết-kiệm ở bên cạnh dinh Xá-tây kia là vì đó.

KỶ trước, chúng tôi đã nói về cơ-sở, mục-di h và sự bảo lãnh chắc chắn của kho Tiết-kiệm của nhà nước ra thế nào, giờ đây xin nói về thể lệ gửi tiền cho ai muốn tiết kiệm chắc chắn được rõ.

Mỗi tuần, những ngày thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu, thứ bảy và chủ nhật, Kho Tiết-kiệm đều mở cửa từ 8 giờ tới 10 giờ rưỡi buổi sáng (thiền nghĩ) cho bất cứ ai tới gửi tiền vào, lấy tiền ra, hay là hỏi thăm tin tức thể lệ gì cũng được. Từ ông chánh tới các thầy chức-sự ở đây đều tử-tế, niềm nở, dầu cho mình là người quê mùa, nghèo khó gì đi nữa, cũng được tiếp đãi một cách hẳn hoi, chẳng phải như mấy nơi nào mình gửi tiền mà tới họ làm phách với mình đâu.

Đã nói rằng mình có 1 cắt trở lên, muốn gửi vào Kho Tiết-kiệm cũng phải giữ dùm, chứ không phải là cần có bạc chực : bạc trần mới được.

Một người nào muốn tiết kiệm, cứ việc tới Kho Tiết-kiệm mà nói : « Tôi muốn gửi tiền », tức thời Kho trao cho mình một cuốn sổ (Livret) biên tên họ, số hiệu, để sau mỗi lần mình tới gửi vào bao nhiêu hay lấy ra bao nhiêu, đều biên vào phần mình.

gửi cuốn sổ tới nhà giấy thép ở chỗ mình ở, mình lên đó mà lấy và có ông chủ sự nhà giấy thép đó cắt nghĩa cách thức hẳn hoi cho mình. Rồi mình gửi tiền lại nhà giấy thép chuyên giao về Kho cũng được.

Muốn có tiện việc, cuốn sổ mình cứ gửi tại Kho, rồi mỗi lần ở Lục-tỉnh gửi tiền lên, Kho gửi viên lại lại cho mình rồi biên số tiền vào cuốn sổ ở Kho cất giữ, đó, mình không giữ sổ trong tay. Lúc muốn lấy ra bao nhiêu tiền Kho cũng gửi nhà giấy thép chuyên giao cho mình vậy, mình khỏi phải thân hành lên Saigon mới lấy được.

Nên nhớ rằng mỗi khi mình ở Lục-tỉnh muốn mua mandat hay đánh giấy thép số tiền gửi lên Kho Tiết kiệm, mình được hưởng giá 50%, nghĩa là chỉ tốn có phần nửa tiền cho nhà giấy thép mà thôi.

Đàn bà, con nít, muốn lãnh sổ gửi tiền cũng được.

Mỗi lần gửi ít lắm cũng phải một phở-răng (Franc, tên tiền bạc Lang-sa) tức là một cắt bạc mình chứ không được dưới. Vì kho này — như bài trước đã nói — nó phụ-thuộc với kho Tiết-kiệm lớn của nhà nước ở bên tây, cho nên tiền bạc gửi vào, đều kê phở-răng tức là kê theo quan tiền lang-sa : cứ một quan là một cắt bạc mình, mười quan là một đồng bạc. Lúc mình gửi cứ đem bạc cắt, bạc đồng, bạc giấy xừ mình tới, có điều kho biên trong cuốn sổ thì tính ra phở-răng mà biên.

Theo luật định, mỗi cuốn sổ chỉ được gửi tới số 20.000 quan nghĩa là 200 \$. Mình muốn gửi thêm nữa thì phải xin cuốn sổ khác. Ấy là nói cá-nhơn. Còn các hội cứu-tế phước thiện thì được gửi nhiều hơn : tới 100.000 quan.

Cổ-nhiên là tiền bạc gửi vào kho Tiết-kiệm cũng có lời (intérêt).

Số lời, kể từ mùng 1 và ngày 16 trở đi cho chắc chời dễ tính.

Mỗi năm tiền lời được nhiều ít, thông thể nhưt định. Cho nên cứ đến tháng Décembre mỗi năm, ví dụ như tháng Décembre 1936 đây thì Hội-đồng các ông Chủ-nhiệm (Conseil des Directeurs) họp lại, anứt định cho số tiền lời qua năm 1937 là bao nhiêu. Năm 1936

Thanh niên Nam Nữ nên biết

THỂ NÀO LÀ ÁI-TÌNH ?

Kỳ trước, chúng tôi đã giới thiệu cuốn sách của ông Bác-sĩ Y-khoa Lê-hữu-Mỹ tựa là «HƯƠNG-LỬA», lấy học-thuyết Freud mà giải nghĩa về ái-tình nam nữ. Chính là một cuốn Nam nữ ái-tình Bửu-giám rất hay. Chúng tôi đã nói rằng ai cũng nên mua một cuốn mà xem.

Tác giả viết bài tựa cuốn sách mình rất lý thú, chúng tôi muốn trích-lục ra đây để độc-giả xem bài tựa tự nhiên biết nội dung cuốn sách quan-hệ và có giá-trị nên đọc vậy.

M.

Hương càng đượm,
Lửa càng nồng,
Càng sôi về ngọc,
càng lộng mầu sen.

CÁU thơ của Tố-Như tiên-sanh đã dẫn chúng tôi đến cái nhan đề «HƯƠNG-LỬA» của quyển sách này. Hương đượm lửa nồng, chúng tôi thiết-tưởng không còn hai chữ nào có thể chỉ tình ái một cách đúng hơn và đẹp hơn. Vì trong các thứ tình, chỉ có tình ái là làm cho người ta thấy linh-hồn nhẹ-nhàng, ngây-ngất, say-sưa, như có Hương thơm ngào ngạt; lại thấy thể phách bị hun, bị đốt, bị cháy, như có Lửa nóng bùng bùng. Hương thơm của linh-hồn, Lửa nóng của thể-phách: đó chẳng phải là Ái-tình sao? Đó chẳng phải là cái linh-tinh huyền bí nó làm cho đời người có vị, cái năng-lực nhiệt-liệt nó làm cho thân người có thú? Đó chẳng phải là cái sinh-khi nó hoạt động trong người ta từ lúc bắt đầu khóc đến khi cuối cùng thở?

Vì Hương bắt đầu xồng, Lửa bắt đầu ngùn, ngay từ khi ta mới lọt lòng. Khi đến thì, Hương đầm Lửa bốc. Tuổi một già, Lửa một dịu, Hương một phai. Cả đời ta chịu cái ảnh-hưởng mãnh-liệt của Hương-Lửa: đó là lý-thuyết của giáo-sư FREUD.

HƯƠNG-LỬA DƯỚI MẮT GIÁO-SƯ SIGMOND FREUD

Giáo-sư SIGMOND FREUD ở Y-khoa đại-học, Vienne. Sau khi nghiệm thấy bao nhiêu bệnh tinh-thần đều có căn-nguyên ở dục-tình, giáo sư phát-minh ra cái lý-thuyết toàn-dục (pansexualisme): Mọi việc của người ta làm đều có căn-nguyên ở dục-tình.

Linh hồn người ta có hai phần: phần hữu-thức (conscient) khiến ta biết được việc mình đương làm và phần vô-thức (inconscient) là cái kho chứa các tập-tục và mọi tánh-tình của mình. Phần hữu-thức rất nhỏ đối với phần vô-thức bao-larộng-rãi, vì trong phần hữu-thức chỉ có việc mình đương làm hiện tại, còn trong phần vô-thức thì có cả cái đời quá-khứ của mình trữ trong đó, tùy lúc cần dùng đến mới hiện ra phần hữu-thức.

Theo giáo-sư FREUD, trong phần vô-thức bao-la nói trên có

một vật khổng-lồ nằm gần chái hết phần ấy: đó là Dục-tình (Instinct Sexuel). Mọi việc ta làm từ nhỏ đến già đều do Dục-tình sai khiến.

Đứa hài-nhi mới lọt lòng ra chưa có gì là phần hữu-thức, vì nó đã biết gì? Cả linh-hồn nó là vô-thức mà cả cái vô-thức ấy là Dục-tình. Nó tìm cái khoái-lạc của Dục-tình ở sự bú sữa rất trong lòng ăm của người mẹ, ở sự tắm rửa của nó mà người mẹ rửa tay vào những chỗ để khiến Dục-tình nó xúc-dộng (zone érogènes). Đó là bước đầu của Hương-Lửa.

Dần dần đứa hài-nhi lớn lên và bắt đầu yêu. Dục-tình khiến nó yêu những người thường ở chung quanh nó và săn sóc nó, tức là những người trong gia-đình. Dục-tình là gây liên lạc buộc đứa trẻ mới lớn lên với gia-đình (constellation parentale). Mà cái mối chặt nhất thì buộc đứa nhỏ với cha mẹ nó (complexe d'Œdipe). Nếu đứa trẻ là gái thì thân-thiết với cha, là trai thì thân-tiết với mẹ. Đó là bước thứ hai của Hương-Lửa.

Rồi đứa trẻ lớn lên, gần anh em hơn gần cha mẹ. Gây liên-lạc của Dục-tình sẽ luộc chặt người chị hay em gái với người em hay anh trai, người anh hay em trai với người em hay chị gái (impulsion incestueuse). Đó là bước thứ ba của Hương-Lửa.

Đến đây Dục-tình chưa có Dâm-tình (Instinct génital).

Bước thứ tư của Hương-Lửa nhằm vào lúc đến-thì của trai gái (puberté), Dục-tình, trước kia vẫn-vor không mục-dịch, nay kết lại ở chung quanh cái đích: Dâm-tình. Trai gái sẽ tìm người khác giống, có thể thỏa được Dâm-tình của mình, mà yêu.

Nếu ở một xã-hội không có luân-lý thì tất-nhiên người tìm ấy sẽ ở ngay trong gia-đình.

Nhưng vì xã-hội có luân-lý kiềm-chế nên người tìm ấy phải ở ngoài gia-đình. Sự kén chọn bị ảnh-hưởng rất nặng của ba bước Hương-Lửa đầu. Nếu người con gái đã yêu cha, yêu anh vì Dục-tình, thì sẽ yêu chàng Dâm-tình người nào phăng-phất giống cha, anh, như cùng có một cách cử-chỉ mạnh-bạo của người cha, cũng có một vẻ nhìn âu-yếm của người anh. Nếu người con trai đã yêu mẹ, yêu em gái vì Dục-tình, thì sẽ yêu bằng Dâm-tình những người phăng-phất giống mẹ, em gái, như cùng có một tiếng nói êm-đềm của người mẹ, cũng có một nụ cười kín-đáo của người em.

Chỉ một cách cử-chỉ mạnh-bạo, một vẻ nhìn âu-yếm, một tiếng nói êm-đềm, một nụ cười kín-đáo, là đủ làm ái-tình của một người kết-tình ở một người khác chung quanh cách cử-chỉ, vẻ nhìn, tiếng nói, nụ cười ấy (crissatallisation). Sự kết-tình ấy làm một cách bất-thình-linh như tiếng sét nổ giữa bầu trời quang tạnh (coup de foudre). Mà chỉ một cái trung-diểm nhỏ ấy là đủ làm kết-tình cả khối-tình rồi, không cần phải các tính-nết khác nữa. Thế cho nên cái đẹp mỗi người thấy một khác, mà:

Có người má đỏ hồng hồng,
Răng đen nhưng-như mà chẳng
chẳng yêu

BÀI TỰA CUỐN «HƯƠNG-LỬA» CỦA BÁC-SĨ LÊ-HỮU MỸ

Có người mặt lọ như niêu.
Cát rằng khắp-khẽnh chổng yều
lạ lừng.
(Phong-dao)

Bốn bước Hương-Lửa kể trên tuần-tự theo lệ tiến-hóa bình-thường. Nếu không có sự gì phi-thường xảy ra thì không ai đề ý đến ba bước đầu, và không ai



Giáo-sư FREUD

ngờ rằng cái tình thân-ái trong gia-tình lại có căn-nguyên ở Dục-tình.

Thế nhưng nhiều khi có sự phi-thường xảy ra.

Linh-hồn người ta hãm-sinh chỉ có hai phần: hữu-thức và vô-thức, như đã nói trên. Trong vô-thức có Dục-tình xui khiến mọi việc, ảnh-hưởng đến mọi việc của hữu-thức. Nhưng vô-thức thông được tự-do suy khiến hữu-thức, vì dần-dần linh-hồn có

một phần thứ ba do giáo-dục tạo nên, chen vào giữa hai phần vô-thức và hữu-thức, để xem-xét mọi điều mà vô-thức cho ra ngoài hữu-thức, để giữ lại những điều trái với giáo-dục, chỉ cho ra những điều hợp với giáo-dục, để kiểm-soát vô-thức và kiềm-chế Dục-tình, tức là phần kiểm-duyet (ensure) vậy. Thí dụ khi người mẹ lần đầu đánh đứa con vì nó «dái không xi» thì là bắt đầu xây tòa kiểm-duyet đấy.

Nhưng cái phần nhân tạo của linh-hồn ấy rất mong-manh, nhất là đối với phần vô-thức và Dục-tình, và phần nhiều không được hoàn-bị. Vì thế nên nhiều khi không giữ nổi Dục-tình, một bên đòi ra hữu-thức, một bên ẩn vào vô-thức, (refoulement de l'Instinct sexuel), sự tranh-ngạnh ấy là căn-nguyên của các bệnh tinh-thần. Nhiều khi, Dục-tình bị kiềm-chế ngặt quá, phải thay bình dôi dạng (camouflage) mới ra ngoài hữu-thức được, mà gây thành bệnh thần-kinh (névropathie). Những chứng bệnh thần-kinh này chỉ là ni-tưng hình dạng tuay dôi khó nhận được của Dục-tình bị kiềm-chế mà thôi. Lấy lẽ ấy, giáo sư Freud giải nghĩa mọi việc lầm-lở của người ta trong khi nói năng (lapses) và cử-chỉ (actes manqués).

Phần hữu-thức và kiểm-duyet chỉ có khi người ta thức mà thôi. Khi ngủ, trong linh-hồn chỉ có vô-thức và Dục-tình, nên Dục-tình tự-do hoành hành theo ý muốn của mình, làm thành những giấc-mộng rất mầu ý.

Tình ra lại tiếc người trong
mộng
Mộng thế thì bằng tình mấy
mươi!

TRẦN-KẾ-XUÔNG

Tự cái lý-thuyết toàn-dục ấy, giáo sư Freud phát-minh ra một cách chữa bệnh tinh-thần bằng phép phân-ách tâm-lý (psychanalyse). Theo giáo-sư thì nguyên nhân bệnh ở dục-tình bị kiềm-chế (Instinct sexuel refoulé). Chính bệnh-nhân cũng không biết thế. Nay thầy thuốc phải hỏi người ta, phải suy xét những lời người ta nói, phải xét theo những giấc-mộng của người ta, cho ra cái điều của Dục-tình bị kiềm-chế, và thả nó ra (libération de

la tendance refoulée). Được thế, bệnh nhơn sẽ khỏi.

Đây chúng tôi chỉ có nói sơ-sài như thế về lý-thuyết của giáo sư Freud. Chúng tôi e nói sơ-sài quá thì không giải được rõ lý-thuyết của Freud. Song chúng tôi cũng không thể không nói đến lý-thuyết này khi xét Hương-Lửa dưới kiến-khoa-học. Vì lý-thuyết Freud khi mới phát-minh ra, đã làm sôi-nổi dư-luận cả hoàn-cầu, và đã giúp ích cho mọi các văn-chương, mỹ-thuật, khoa-học, nhất là y-học.

Vì ảnh-hưởng của Hương-Lửa đến đời người to lớn như vậy mà việc giáo-dục Hương Lửa (Éducation sexuelle) lại không một ai nghĩ đến, thành ra Hương-Lửa vẫn là một vấn-đề mờ-ám; người có kinh-nghiệm thì cho là xấu-xa không nói đến, người không có kinh-nghiệm thì làm những điều tò-mò để biết. Vậy té ra khoa học thì dấu-diềm mà dâm-bôn thì bành trướng một cách bất-ngờ.

Những điều gì người ta tò-mò mà biết được như thế phần nhiều là sai-lầm cả.

Nhất là về các chứng bệnh Hương-Lửa thì vấn-đề này lại quan-trọng lắm, vì một phần mặt thiết đến hạnh-phúc của thanh-niên, một phần quan-hệ đến trung-lai của nòi giống.

Chúng tôi vì nghề-nghiệp, được mục-kích luôn-luôn những cái hại tàn-khốc của sự mập-mờ về Hương-Lửa, nên theo bốn-phần mà mạnh-bạo viết quyển sách này ra, mong giúp ích được đồng-bào đôi chút là chúng tôi hải lòng vậy.

L.H.M.

Ai có con nhỏ đi học nên biết

Trường học Đào-thao-Vĩ ở đường Roland Garros đã mở thêm lớp nhút, chớ không phải chỉ có các lớp đồng-ấu như xưa rày mà thôi.

Ở đó, thầy giáo chuyên môn sư-phạm dạy mau cò kết-quả, chúng tôi từng thấy rõ ràng. Ai có trẻ nhỏ đều nên phú-thác sự giáo-dục cho trường ấy, chắc được vừa lòng như ý. M.

Mời lại đĩa hát mới 1937
Điệu ca của thầy năm Châu và cô Phùng-Há

~ DĨA ~
B E K A
TRÔNG
~ T Í M ~



Trong nhà có đĩa BÉKA tức là có một người bạn quý hóa đem lại cho mình các sự vui vẻ ở đời

HÃY HỎI GIÁ CẢ VÀ CATALOGUE NƠI

J. KELLER - IMPORTATION

72, Rue Mac-Mahon SAIGON

VINH

QUỐC-THỜ, QUỐC-VĂN và QUỐC-PHỤC

I

Muốn gặp văn nhơn hỏi mấy lời.
Đâu là quốc-thờ chỉ cho coi?
Trẻ em sao cứ ngồi a ă.
Khăn áo làm chi lượt thướt hoai.

II

Ban ngày thấp được đạo gần xa.
Quốc thờ đâu rồi? kiếm chẳng ra.
Gặp những trường kia a ă ă.
Áo khăn lượt thướt giống nòi ta.

III

Đất tuy có đó cũng như không;
Đồng hóa theo thầy ven thủy chung.
Sớm liệu a b thay ă ă.
Dưới trên dịch phục mới là thông.

IV

Trong khoảng ngàn năm học chữ Tàu,
Hỏi ai quên tiếng xứ chôn nhau?
Ngày nay học-phiệt bản vở văn,
Không đất mà vẫn biết ở đâu?

V

Quốc-phục chi chi cũng lạ đời
Hoàn cầu có một chớ không hai.
Áo quần kiểu mẫu trai như gái
Trộn mấy ngàn năm cứ rứa hoai.

H. T. B.
(Phan-thiết)

ĐƯA ÔNG DIỆP-VĂN-KỲ VỀ HUẾ

Nước non đâu cũng nước non nhà, (1)
Bến-nghe, Ngự-bình nhấm chẳng xa.
Bút sắt chưa mòn thì mùa nĩa,
Lòng son không lợt cứ phôi ra.
Giúp người bao quân về quê mẹ, (2)
Viết báo chỉ nài ở đất cha. (3)
Trót đã làm trai đừng trốn nợ, (4)
Cống kia chừng có mặt son hà.

H. D.

(1) Hồi năm 1931, Diệp quân có kỹ thuật một cuộc du lịch từ Nam ra Bắc, lấy tựa « Nước non nhà » đăng ở báo Sài-thành, lúc còn ông Trương-duy-Toàn làm chủ.

(2) Bà chúa Thiên-niệm, cô ruột vua Thành-Thái là từ-mẫu của Diệp quân ở Kinh thành Phú-xuân, phủ Thừa-thiên (Huế).

(3) Cụ Diệp-văn-Cương, nghiêm phụ của Diệp quân, ở Hanh-thông xã, hạt Gia-định (Saigon) đều từ lộc đã lâu.

(4) Vừa rồi có Nghị-định của Chính-phủ Nam-kỳ trục xuất Diệp-quân về Huế, nhưng hiện nay, Diệp quân còn ẩn tích.

M. NGUYỄN-HU'U

CHIROMACIEN

NHÀ CHUYÊN MÔN COI TAY THEO TÂY

21, Rue Verdun - SAIGON

Ở xa không đến được, in hai bàn tay gửi đến kèm với một số tiền bằng mandat 7 ngày có thơ trả lời, cho biết bao nhiêu tuổi

1\$00 coi 2 năm 3\$00 coi 10 năm 5\$00 coi suốt đời

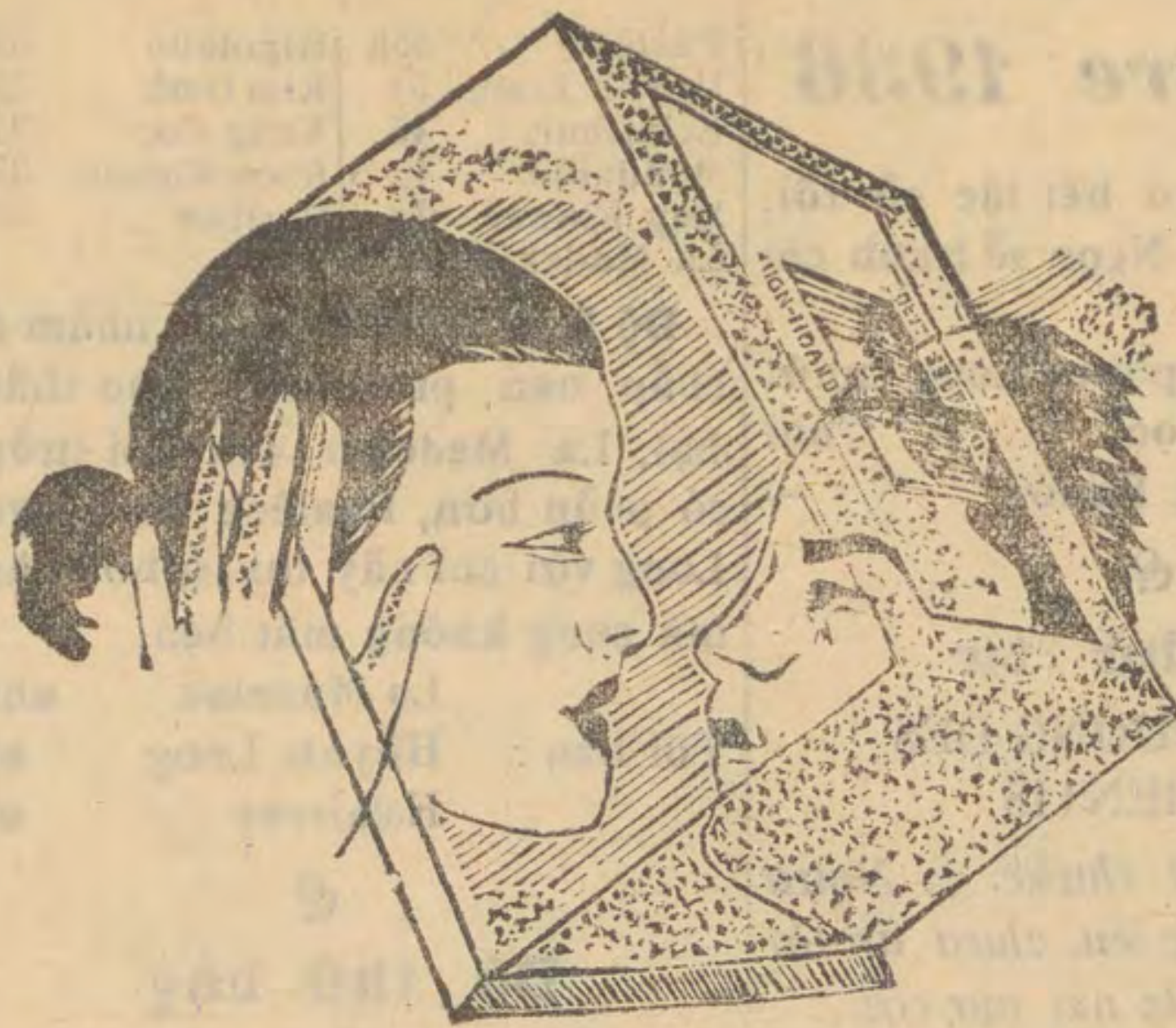
Đi đâu giáp vòng rồi, quý vị cũng phải trở lại :

"LE MEILLEUR SALON"

40, Rue Mayer - SAIGON

Vì chỉ nơi đây mới có thể làm cho quý vị vừa lòng, trong lúc mua sắm bàn ghế, và đồ đạc chung diện trong nhà theo kiểu kim thời

Đàn bà 30 tuổi còn chiêm nổi vị hôn của gái 19 tuổi xuân



Một góa phụ 30 tuổi ở đường Amiral Courbet, xuân nữa chừng nhờ trao đổi da mặt còn non nớt, tóc xanh tươi, tốt, miệng thường cười duyên bày hai hàm răng trắng có đoạt vị hôn nhơn của cô Ba. Cô Ba có dáng điệu yếu kiêu, lưng ong, ngực nở, mắt sáng, môi son, nhưng cô bị buồn lủi má hồng có nhai trầu suốt đêm và ngày thành thử với trầu bám vào men răng vàng, có hút thuốc nhựa đóng kết răng đen đen có nhờ đọc báo « MAI » rao phân chà răng D. P. bán tại NHƠN-HOÀNG có vẻ dùng thử đánh các chất dơ ra hết men răng (email dent) bóng láng, trắng, đẹp. Chồng cô Ba nghe có hoàn toàn tốt đẹp hơn xưa bèn rước cô về ăn ở đến già. Bán sỉ và lẻ: NHƠN-HOÀNG 15 Amiral Courbet SAIGON.

Giá mỗi hộp 0\$35 tặng thêm một bàn chải đánh 0p.10 — gởi lãnh hóa giao ngân từ hai hộp. Cần dùng đại lý độc quyền mỗi tỉnh.

VỀ QUAN-NIỆM

PHAN - PHU - DAO

KHOA - HỌC TRIẾT - HỌC XÃ-HỘI-HỌC

TRONG những bài báo của ông Nguyễn-duy Cần đã đăng ở báo này, để trả lời những bài của ông Trần-hữu-Độ và của tôi, tôi có nhận ra nhiều tư-tưởng lạ lùng.

Hôm nay tôi không có ý nào muốn chỉ ra hết những tư-tưởng ấy. Tôi sẽ chỉ nó ra ở một nơi khác, cũng như tôi sẽ phê bình quyền Toà Chấn Triệt Luận của ông Nguyễn-duy Cần ở một nơi khác.

Tôi chỉ xin nói qua về quan niệm khoa-học, triết-học và xã-hội học của nhà duy-tâm và duy-ngã đã xướng ra học thuyết « toàn chân ».

— Ông Cần, say sưa trong đạo Tâm của ông, chừng như không hay biết sự thật ở ngoài đời là gì. Chắc là ông không hề hay rằng ông bị lợi-dụng, và cũng không biết ai là người lợi dụng ông.

Nếu phải lấy văn-tự mà đoán người, thì một chữ « exploiteur » ông đã dùng ở trong bài báo, và dùng nhiều lần trong sách ông, cũng đủ chỉ rõ rằng ông không hề biết có người đi lợi-dụng. Chớ chi mà nói về « tâm », thì ông có những chữ « tâm » viết bằng t nhỏ, có những chữ « Tâm » viết bằng T hoa.

Vì không biết như thế, cho nên ông không dè rằng có sự như thế này :

Có nhà khoa-học, — và có nhiều như thế — khi nghiên cứu khoa-học, thì theo phương-pháp biện-chứng-pháp duy-vật-luận, mà khi bàn về Triết-học, thì lại theo phương pháp duy-tâm-luận.

Bởi không biết thế, cho nên, thật thà, ông Cần đưa ra một câu của Henri Poincaré, rồi bảo : đó, đó ai dám nói Poincaré không phải là nhà khoa học đại danh trong thế giới, thế mà ông lại bảo khoa học bất năng trong việc nhận thức.

Ông Cần, khi nói về sự đời một cách huyền học, đâu có nhớ rằng Henri Poincaré là anh em chủ bác với Raymond Poincaré,

là người giúp sức cho bọn đức sùng đồng, là người có trách nhiệm với lịch-sử với xã-hội vì ông đã đóng vai tuồng trọng yếu trong cuộc tàn sát ở châu Âu những năm 1914 — 1918.

Một nhà Poincaré, phụng sự tư bản mà làm sao chịu được cái triết-học duy-vật-biến-chứng-pháp.

Xin nhắc lại ông Cần : nhà triết-học với nhà khoa-học là hai, dầu cho có gồm chung ở nơi một người cũng vẫn là hai được.

Descartes chẳng phải là nhà số học đại tài sao? Pascal chẳng phải là nhà vật-lý-học đại tài sao? Thế mà hai nhà ấy đều duy-tâm, đều thờ Chúa Trời cả.

Kant chẳng phải là nhà thiên-văn-học vĩ đại sao? Thế mà khi làm triết-học ông ta cũng duy-tâm đặc biệt.

Gần hơn nữa, thì như A. Cournot, là một nhà số-học từng lấy tiếng tăm ở thế-kỷ trước, mà khi làm triết-học lại xướng nên cái thuyết « Transrationalisme » (siêu hiệp-lý chủ-nghĩa)

Vì sao mà khi làm khoa-học các nhà ấy lại duy-vật? Vì không duy vật thì làm khoa-học hỏng.

Còn về triết-học, hỏng hay không là sự khó thấy, cho nên họ bất kể duy-vật nữa. Họ chịu theo thành kiến giáo-dục của họ, chịu theo giai cấp họ, chịu theo quyền lợi họ, mà xướng ra học-thuyết nào chẳng hại, mà có lợi, cho các điều ấy.

Bởi không hiểu xã-hội là gì cho nên ông Cần mới không dè có những con người làm triết-học theo phương-pháp khác hơn làm khoa-học.

Xã-hội-học của ông Cần bảo rằng xã-hội là những người hiệp lại.

Một cái quan-niệm như thế là tĩnh-chỉ (statique), là dẫn vào chỗ

duy-ngã-luận (égotisme). Mà duy-ngã-luận thì dẫn vào chỗ vị kỷ chủ-nghĩa (égoïsme). Cho nên đạo « Tâm » của ông Cần, bảo phải làm cho cá-nhân hoàn thiện, thì xã-hội hoàn-thiện.

Ông Cần không muốn biết có sanh-sản quan-hệ (rapports de production) Ông Cần không muốn biết có xã-hội quan-hệ.

Không muốn biết như thế, thì chỉ có nói ra là dè, chớ sự thật đâu có như thế được đâu.

Tiểu ra, thì ông ít thấy quan-hệ với với xã-hội. Nghĩa là không xem kỹ thì nói vậy, chớ kỹ thật ở một châu-thành nhỏ nhỏ như châu-thành Mytho, mà không giải quyết xong vấn-đề đồ thùng, thì người ta cũng đến mắc dịch mà chết hết.

Xin lỗi, ông Cần thì nói chuyện Toàn Chấn cao thượng, mà tôi phải kéo ông xuống thật tế khỉm nhả như thế, là để cho ông thấy rõ xã-hội là gì, chớ không có ý nào ngạo mạn cả.

Bữa nào ông Cần nuốt thử bánh pháo chà, thì cái sự quan-hệ của đời ông với xã-hội, khó thấy cho rõ. Chớ nếu ông bước chân ra tỉnh đi Sài-gòn chơi, là có quan-hệ với xã-hội : Ông phải coi giờ xe chạy, ông phải xếp tiền ra, ông phải ăn mặc theo người ta.

Ông Cần tư-tưởng âm thầm thì ít thấy quan-hệ với xã-hội, chớ ông mà nói ra là ông phải theo mọ luật của mọi người. Trừ ra khi nào ông quên, thì ông mới nói được những tiếng không giống ai hết, như tiếng « exploiteur ». Chớ nếu ông sức nhớ lại, ông phải dờ tự-điền xem, rồi ông cũng phải viết theo mọi người.

Cái tự-do, cái siêu nhân, mà ông ấy làm tự-đắc đó, không thể nào có được.

Ở « cõi sắc tướng » này (mượn tiếng của ông) ít có tự-do lắm, ông Cần ạ P.P.D.

TẠI TRƯỜNG DUA PHÚ-TIỂ

Chúa nhật 20 Décembre 1936

Độ thứ nhứt

PHẦN THƯỜNG VANG - ĐEN

Độ đua chấp rào, 1.700 thước

Nghĩa C. từ 4 tuổi sắp lên

Fanfan	48k	Galopin II	41
Kim Sang	46	Lipton	38
Dam Voi	43.5		

Độ giáo đầu, chạy rào 1700 thước, trong năm con này, con nào cũng thiện nghệ rảo. Kim sang 46k nó phải về trước Fanfan và Galopin II.

Tôi bàn: Kim Sang nhứt
Galopin nhì

Độ thứ nhì

PHẦN THƯỜNG ESSAI DES

3 ANS INDOCHINOIS

Đua tron, 1.000 thước. - Nghĩa

C. từ 4 tuổi sắp lên.

Farceur	44k	Victorieux	44
Roi de Cœur	44	Vang Phung	42.5
Max Dearly	44	Favorite	42.5

Đám lại ba tuổi, đực cái chạy chung, theo ý tôi đám đực hay hơn cái, Victorieux vượt đủ thì, nó phần hơn Farceur, Favorite, và Vang Phung.

Tôi bàn: Victorieux nhứt
Farceur nhì

Độ thứ ba

PHẦN THƯỜNG Ô CỜ

Độ bán 400 đồng, đua rảo 2.000

thước. Nghĩa B từ 4 tuổi sắp lên

Nam phước Long	350p.	47.4
Long Van	300p.	46
O Ngọc	400p.	45
Baksey	200p.	43
Kim O	250p.	41.5
Bach L.	100p.	39.5

Độ rảo cho đám ngựa B. Nam

phước Long 46p. thì có phần hơn

mấy con kia, mà có hơi sợ nó

ghé khúc đường Caosu còn theo

cử vượt này nó bắt tặc cũ rồi, Vang Phước, O Ngọc sẽ tranh cái nhì ba.

Tôi bàn: Nam phước Long nhứt
O Ngọc nhì
Vang Phước

Độ thứ tư

PHẦN THƯỜNG DES

APPRENTIS

Đua tron 1.200 thước. - Nghĩa

C. từ 4 tuổi sắp lên, chưa ăn tới

408 đồng do nài mơ cỡi

(Double-Event)

Northern ex. Northeast II		41k
Khuu Lan	39	Kim Xanh 35.5
Gold Flag	39	Hông phi Hai 33.5
Lipton	39	Nu vang Long 31.5

Độ Double Event đầu, ngựa có

bàn là Calipso, Lipton và Nor-

nith, con này là ngựa Nam Van

ó cũng là chánh gai xuống ở tiền

Nam Van, Còn theo tôi bàn, thì

theo mấy con ó chạy rồi mà bàn.

Tôi bàn: Lipton nhứt

Calypso nhì

Kim Xanh

Nornith ngược

Độ thứ năm

PHẦN THƯỜNG DE MÉDÉE

Đua rảo, 2.000 thước. - Nghĩa

A rập từ 4 tuổi sắp lên

Rita	52k	Nesma	52
Ouled Nail	52	E-clava	50
Nétija	52	Ouetin	50

Độ rảo cho ngựa Arabe, con

Nétija vượt rảo hay lắm, ó có

bàn ăn hơn Oulednail, Rita mà

ây coi không dặng hay, mấy con

kia vô hy vọng.

Tôi bàn: Nétija nhứt

Oulednail nhì

Độ thứ sáu
PHẦN THƯỜNG INDIGOTINE
Độ chấp, đua tron 1.700 thước
Nghĩa lai từ 4 tuổi sắp lên
Double-Event

Phalène	55k	Rigolette	38
Huynh Long	51	Kim Dinh	35
Eclairer	45	Vang Loc	34
Mondaine	42.5	Race Flower	33
May Flower	42	Porthos	33
La Madelon	41		

Độ Double Event sau, nhằm độ

chấp, nan phần con nào thắng

bại, La Madelon 41k tôi tưởng

có phần hơn, Phalène và Huyn

Long với chỉ này thì có hơi nặng

mà song không mất hạn.

La Madelon nhứt

Tôi bàn: Huynh Long nhì

Eclairer

Độ thứ bảy

PHẦN THƯỜNG ÉCLAIR

Đua tron 1.000 thước. - Nghĩa

C. từ 4 tuổi sắp lên

Long Lac	47	Dam phi Van	43
Kim lan Chi	43.5	La Co	41.5
Hoi Hoa	43.5	Manh Ho	41

Phần thường Eclair, 1000 thước,

đám này ó vô thì thấy Dam phi

Van, trùm tây mấy con này, còn

cái nhì thì Hoi Hoa, Long Lac

lúc này coi mỗi xuống chừng

nhiều lắm.

Tôi bàn: Dam phi Van nhứt

Hoi Hoa nhì

DOUBLE EVENT

Calypso + La Madelon

Lipton +

Nornith +

Thieu gi người me

« HỒ-xuân-Hương »

UYÊN « HỒ - xuân-

Hương » của ông giáo

Hanh in ra 1000 bản có

vài ngày hết rảo, thành

ra nhiều bạn ở Lục-tỉnh muốn

mua một cuốn mà không có.

Nay tác-giã viết thêm nhiều khảo

thêm rộng, tính in ra một cuốn.

« HỒ XUÂN HƯƠNG » hoàn toàn

bơn, dày tới 150 trường, chỗ

không phải 60 trường như cũ.

Nhưng sách dày mà in đẹp, tư

nhien tiền in mắc lắm, khi nào

tác-giã chắc trước có một số trên

ngàn độ-giá chịu mua sách thì

mới dám in.

Vậy ai muốn « đọc HỒ XUÂN-

HƯƠNG » thì viết thư đặt mua

trước đi.

Giá bán 0p.80.

Thư viết ngay cho tác - giả là

M. Nguyễn - văn - Hanh no 84/1

ruelle Richard, Saigon, hay à viết

« báo « MAI » chuyển đặt cũng

được.

Bazar GIỚI-THANH

SOCTRANG

XUÂN ĐẾN

XUÂN ĐẾN

Nhơn dịp xuân đến, bốn hiệu

đã được dời bên Tây nhiều món

thật tốt, như nón, gậy, phần son,

đồng hồ v.v.

Giá bán theo bên ấy

Vậy xin mời quý ông, quý bà,

quý cô và các anh em quên biết

đến xem, mua giúp bốn hiệu.

TRẦN-MINH-GIỚI

Diplômé de l'Ecole des Beaux Arts,

KINH - TÊ - TIÊU TỨC
GIÁ CHỢ NÔNG-SẢN TIN TÀU QUA LẠI

Giá tại Cholon ngày 18/12/1936

TÀU TỚI

PHÁP

Cap Padaran 19 Déc.

Chenonceaux 21 Déc.

Gandier 31 Déc.

TRUNG BẮC

Le Claude Chappe 19 Déc.

TÀU và NHỰT

Président Doumer 18 Déc.

TINH CHÂU

P. Pasquier 24 Déc.

TÀU ĐI

PHÁP

Yangtsé 18 Déc.

Président Doumer 20 Déc.

d'Artaignan 31 Déc.

TRUNG BẮC

Le Forbin 19 Déc.

Claude Chappe 22 Déc.

TÀU và NHỰT

Chenonceaux 22 Déc.

TINH CHÂU

A. Sarraut 20 Déc.

GIÁ GẠO

Mỗi tạ 60 kilo 700

Gạo N° 1 25 % 4.52

Gạo N° 2 40 % 4.37

Tấm 1-2 3.85

Tân 3-4 3.57

Cám trắng 2.47

Cám lức 1.05

Bao lúa 17.00

Bao gạo 22.00

BAP và DỪA

Bắp đỏ 8.15

Dừa khô từ 18.50

GIÁ CAO SU

Paris mỗi kilô 91.70

Singapore 0.32 7/16

Londres 9 d 3/4 v.

GIÁ 100 ĐỒNG BẠC TA

Đổi ra tiền Ngoài quốc

Tiền Hồngkong 150 p.

Tiền Thượng-hải 154 p. 3/4

Tiền Nhứt-bồn 161 p.

Tiền Singapore 80 p. 3/4

GIÁ ĐỒNG BẠC CŨ

0 \$ 73 3/4

ÁO KIỂU MỚI LIÊN-HOÀ ÁO KIỂU MỚI

110, Lagrandière - SAIGON

Có phòng mặc thử, có nhiều kiểu và có bán nút mode.

Thợ chuyên môn may kỹ lưỡng đáng tin cậy.

Mme TRƯƠNG-CÔNG-MŨ

Professeur de Mathématiques

PÂTISSERIE-CAFÉ

CHUNG-NHUẬN-HY

77-79, RUE PELLERIN, 77-79

(En face de l'Opinion)

SAIGON

Ruộng tư bề không bằng nghề trong tay

Nhưng Quý Ông, Quý Bà muốn cho con em học nghề

Nữ-Công được có kết-quả mỹ-mãn và được chăm-nom châu-đạo

thì nên gởi đến học nghiệp nơi trường Nữ-Công Thực-Nghiệp

TÂN-NỮ HỌC-ĐƯỜNG

(près de la gare Nancy) N° 1 et 2 Rue du Grand Couronné - CHOQUAN

Là một ngôi trường dạy đủ các khoa Nữ-Công thường thức và thực-nghiệp Nữ-Công

khéo léo, có danh tiếng hơn hết ở Sài-Thành được phụ-huynh khắp cả ba kỳ hoan-nginh

tin cậy. - Học phí nhẹ, hai, ba chị em cũng học được bớt 10, hoặc 15 phần trăm tiền học

Kỷ luật trường nghiêm, các giáo-sư toàn là những Bà, những Cô danh giá, chuyên-môn, tối

nghiệp Nữ-Công, ăn cần chỉ dạy các khoa. Hơn nữa, Đốc-học chủ-nhan vẫn là người có

nhiều kinh-nghiệm, học nghiệp đúng đắn, đã từng được quan chánh sở Giáo-huấn Nam-kỳ

và nhiều Đốc-học trường Nhà-nước đồng công nhận ngợi khen trong một kỳ thi tốt nghiệp

và Pédagogie Nữ-Công tại Nữ-Học-Đường Saigon.

Trường ở nhâm nơi yên tĩnh, xa thị-thành, có sân vườn rộng rãi thoáng mát, mát mẻ

rất dễ tiện cho học-sanh tránh được các sự ồn ào, náo nhiệt của thành-phố mà chuyên

cần lo học tập.

Thư từ xin học xin định tem trả lời và để cho: Madame

NGUYỄN-THỊ-ĐA, Directrice de l'Ecole d'Art Ménager «TÂN-NỮ

HỌC-ĐƯỜNG», Rue du Grand Couronné à CHOQUAN.

A MUON MAY ĐỒ TÂY

ĐÚNG MODE PARIS

nên

lại

AU CHIC SAIGON

25, Amiral Courbet, Saigon

22, Avenue Boulloche - PNOM-PENH

Docteur ĐANG-VAN-HIỆU

Diplôme de Sérologie

de l'Université de Paris

MÉDECINE GÉNÉRALE

Spécialités: DERMATO - VÉNÉRÉOLOGIE

et CYNÉCOLOGIE

Chuyên môn về Các chứng oim ngoài da,

BÌNH PHONG-TÌNH BÌNH ĐANG BÀ

DIATHERMIE - LABORATOIRE d'ANALYSSÉE

TAN-TAN-HIEU

103, Boulevard Charner - SAIGON

Tel. 21096

Tiệm bán các thứ kiến, kiến thương, kiến bông, trắng thây,

mài cạnh và đủ thứ khuôn. Có máy riếng mài kiến

BÁN ĐỦ ĐỒ THÊU

MADAME

Trương-văn-Huân

200, Rue d'Espagne - Saigon

Nút áo kiêu, chi

nhung, và ren.

Imprimerie Moderne J. TESTELIN, N° 146, Rue Pellerin - SAIGON

Le Gérant: DAO-TRINH-NHAT